

Số: 30/TB-HĐQT

Khánh Hòa, ngày 03 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa

- Mã chứng khoán: KHW;
- Địa chỉ: 58 Yersin, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;
- Điện thoại liên hệ: (0258). 3828807 Fax: (0258).3810740
- E-mail: support@ctnkh.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 03/4/2026 tại đường dẫn: <https://ctnkh.com.vn/qhcd.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đàm



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 58 Yersin, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Điện thoại: 0258.3822142 – 0258.3815372; Fax: 0258.38410740

TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026



Khánh Hòa, tháng 04 năm 2026



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 58 Yersin, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3822142

Fax: 0258 3810740

Website: www.ctnkh.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Kế hoạch năm 2026.
3. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.
5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
6. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch cổ tức năm 2026.
7. Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.
8. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026.
9. Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).
10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
11. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
12. Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.
13. Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.
14. Dự thảo Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
15. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
16. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.
17. Mẫu thẻ biểu quyết.
18. Mẫu phiếu biểu quyết.
19. Mẫu phiếu bầu cử HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
Trụ sở chính: 58 Yersin, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: 0258 3822142 **Fax:** 0258 3810740 **Website:** www.ctnkh.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM:

- **Thời gian:** 07 giờ 30 phút, Thứ Sáu - ngày 24 tháng 04 năm 2026
- **Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, 58 Yersin, phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

| | Thời gian | Nội Dung |
|--------------------------|---------------|---|
| Khai mạc Đại hội: | | |
| 1 | 07h30-08h00 | Đón khách và đăng ký cổ đông |
| 2 | 08h00-08h10 | Chào cờ, Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội. |
| 3 | 08h10-08h20 | Báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội - Ban thẩm tra điều kiện dự họp của cổ đông. |
| | | Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội. |
| 4 | 08h20-08h25 | Giới thiệu Chủ tọa Đại hội. |
| | | Chủ tọa Đại hội chỉ định Thư ký Đại hội. |
| | | Giới thiệu và bầu Ban kiểm phiếu của Đại hội. |
| Nội dung Đại hội | | |
| 5 | 08h25 - 08h30 | - Thông qua Chương trình Đại hội. |
| 6 | 08h30 - 08h50 | - Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2025, kế hoạch 2026. |
| 7 | 08h50 - 09h05 | - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. |
| 8 | 09h05 - 09h15 | - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025. |
| 9 | 09h15 - 09h55 | Thông qua các tờ trình tại Đại hội: 1. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán; 2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025; chi trả cổ tức năm 2025; Kế hoạch cổ tức năm 2026; 3. Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao năm 2026; |

| | Thời gian | Nội Dung |
|----|---------------|---|
| | | <p>4. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026.</p> <p>5. Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).</p> <p>6. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.</p> <p>8. Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>9. Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.</p> |
| 10 | 09h55 - 10h05 | - Đại hội thảo luận |
| 11 | 10h05 - 10h15 | <p>- Báo cáo tình hình cổ đông trước khi biểu quyết.</p> <p>- Hướng dẫn cổ đông biểu quyết</p> <p>Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình</p> |
| 12 | 10h15 - 10h45 | <p>-Nghỉ giải lao;</p> <p>-Kiểm phiếu.</p> |
| 13 | 10h45 - 10h50 | Thông báo kết quả kiểm phiếu |
| 14 | 10h50 - 10h55 | Thư ký thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. |
| 15 | 10h55 - 11h00 | Bế mạc |

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
KẾ HOẠCH NĂM 2026.**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2025 (đã kiểm toán);
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH.

1. Thông tin chung.

- Chức năng, nhiệm vụ: sản xuất, cung cấp nước sạch cho các phường Nha Trang, Tây Nha Trang, Nam Nha Trang, Bắc Nha Trang, các xã Diên Khánh, Diên Điền, Diên Lạc, Suối Hiệp, Suối Dầu, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn.

- Công ty quản lý, vận hành 03 nhà máy nước (Võ Cạnh, Xuân Phong, Tô Hạp) và mua nước sạch qua đồng hồ tổng từ NMN Suối Dầu, NMN Sơn Thành tổng công suất cấp nước đạt trung bình 150.000 m³/ ngày đêm.

- Phạm vi cấp nước:

Trên địa bàn thành phố Nha Trang cũ (nay là các phường Nha Trang, Nam Nha Trang, Tây Nha Trang, Bắc Nha Trang): tỷ lệ cấp nước hiện nay đạt khoảng 99,45%.

Trên địa bàn huyện Diên Khánh cũ (nay là các xã Diên Khánh, Diên Điền, Diên Lạc, Suối Hiệp): tỷ lệ cấp nước đạt khoảng 53% (phần còn lại sử dụng nước sạch nông thôn).

Trên địa bàn huyện Cam Lâm cũ (nay là xã Suối Dầu): tỷ lệ cấp nước đạt

khoảng 11% (phần còn lại sử dụng nước sạch nông thôn).

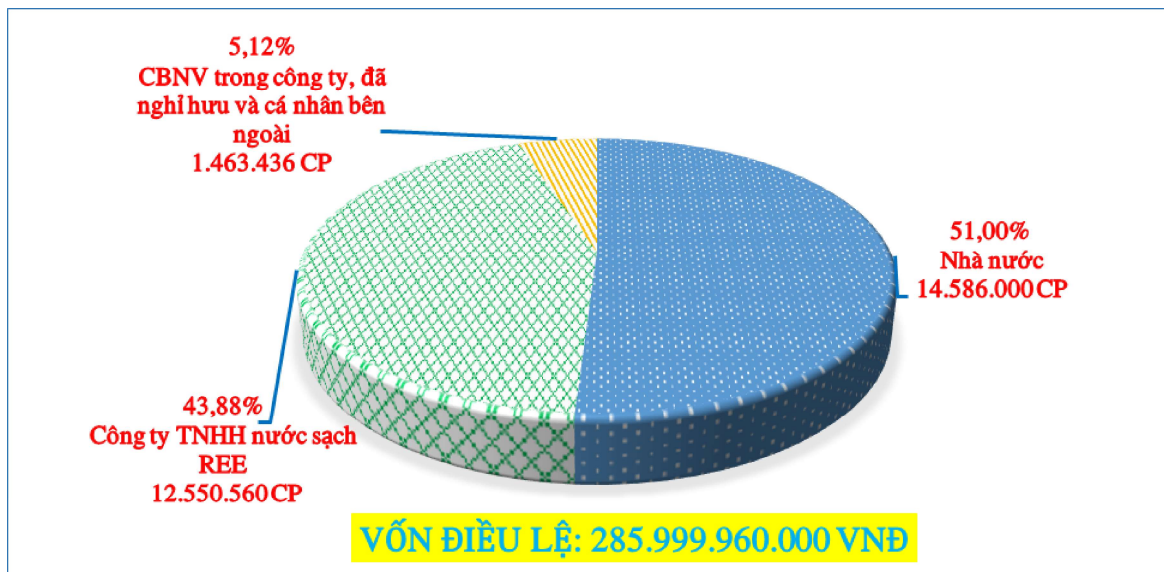
Trên địa bàn huyện Khánh Sơn cũ (nay là xã Khánh Sơn): tỷ lệ cấp nước đạt khoảng 16% (phần còn lại sử dụng nước sạch nông thôn).

- Tổng số khách hàng: 163.867 khách hàng.

2. Cơ cấu vốn điều lệ.

Cơ cấu vốn điều lệ (tính đến 31/12/2025) như sau:

| | Số lượng cổ phần | Trị giá (đồng) | Tỷ lệ (%) |
|--|-------------------|------------------------|-------------|
| Nhà nước | 14.586.000 | 145.860.000.000 | 51,00% |
| Công ty TNHH Nước sạch REE | 12.550.560 | 125.505.600.000 | 43,88% |
| CBNV trong công ty, CBNV đã nghỉ hưu và Nhà đầu tư cá nhân bên ngoài | 1.463.436 | 14.634.360.000 | 5,12% |
| Tổng | 28.599.996 | 285.999.960.000 | 100% |



- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại công ty: 0%

II. Tình hình hoạt động năm 2025.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025.

1.1. Những thuận lợi, khó khăn.

Thuận lợi:

- Bước sang năm 2025, trong điều kiện tình hình kinh tế của tỉnh tiếp tục giữ nhịp tăng trưởng khá, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2024.

- Trong năm 2025, nhiều chính sách được ban hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực cấp thoát nước. (Sau khi Luật số 68/2025/QH15 – Luật Quản lý và Đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp được thông qua ngày 14/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định 248/2025/NĐ-CP quy định về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước. Trong đó, tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhà nước chủ động hơn trong việc thực hiện quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng; Luật số 90/2025/QH15 – Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư... trao quyền cho doanh nghiệp nhà nước được tự quyết định hoạt động mua sắm, đấu thầu theo hướng đối với hoạt động lựa chọn nhà thầu không sử dụng vốn NSNN, doanh nghiệp nhà nước được quyền tự quyết định trên cơ sở bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm giải trình).

- Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của UBND tỉnh, sự hỗ trợ của các cơ quan ban ngành và chính quyền địa phương các cấp. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành cùng tập thể cán bộ nhân viên công ty đã đoàn kết, nỗ lực, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và vượt kế hoạch nhiều chỉ tiêu đã đề ra.

Khó khăn:

- Biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến khó lường. Do đó, công ty luôn phải chủ động, sẵn sàng ứng phó với nguy cơ hạn hán, xâm nhập mặn, lũ lụt;

- Quá trình sáp nhập tỉnh và triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp dẫn đến việc xử lý một số thủ tục hành chính còn chậm (thủ tục đất đai, cấp phép đào đường, hồ sơ môi trường...); đồng thời phát sinh khối lượng lớn công việc cập nhật dữ liệu khách hàng, cập nhật hồ sơ giấy tờ pháp lý của công ty...

- Trong tháng 11 năm 2025, thiên tai, mưa lũ lịch sử đã gây thiệt hại đặc biệt nghiêm trọng đến đời sống nhân dân tỉnh Khánh Hòa nói chung, cán bộ, nhân viên Công ty nói riêng; đồng thời ảnh hưởng nặng nề đến các hoạt động kinh tế – xã hội của tỉnh và hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

- Trong năm 2025, nhiều chính sách pháp luật được sửa đổi, ban hành mới và có hiệu lực ngay sau khi ban hành, đã gây không ít khó khăn cho Công ty trong công tác cập nhật, triển khai và tuân thủ các quy định. Đồng thời, Công ty phải thường xuyên rà soát, điều chỉnh các quy chế và quy trình nội bộ cho phù hợp với quy định mới.

- Tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường; Trong nước, tình hình kinh tế đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Giá cả vật tư hàng hóa, nhân công, nguyên liệu, nhiên liệu trên thị trường luôn biến động tăng làm tăng chi phí sản xuất kinh doanh.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh.

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức đan xen cùng những thuận lợi, hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 của Công ty vẫn đạt được những kết quả chủ yếu sau:

| S T T | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Đạt tỷ lệ % so với KH | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025 tăng/ giảm so với 2024 | Tỷ lệ tăng/giảm |
|-------------|---|----------------------|----------------------|-----------------------|--------------------------------|-----------------------|---------------------------------------|--------------------|
| I | GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG (không VAT) | 1000 đồng | 529.265.000 | 537.088.160 | 101,48% | 527.872.611 | 9.215.549 | 1,75% |
| 1 | Giá trị doanh thu nước máy | 1000 đồng | 427.000.000 | 448.152.294 | 104,95% | 418.501.968 | 29.650.326 | 7,08% |
| | Khu vực Nha Trang và phụ cận | - | 427.000.000 | 446.807.498 | 104,64% | 417.189.014 | 29.618.484 | 7,10% |
| | Khu vực Khánh Sơn | - | | 1.344.796 | | 1.312.954 | 31.842 | 2,43% |
| 2 | Giá trị xây lắp | 1000 đồng | 89.000.000 | 71.047.253 | 79,83% | 94.709.363 | (23.662.110) | -24,98% |
| | Doanh thu xây lắp | - | 10.000.000 | 7.824.293 | 78,24% | 15.524.761 | (7.700.468) | -49,60% |
| | Sản lượng xây lắp (Vốn Cty) | - | 79.000.000 | 63.222.960 | 80,03% | 79.184.602 | (15.961.642) | -20,16% |
| 3 | Giá trị khảo sát thiết kế | 1000 đồng | 3.800.000 | 4.492.378 | 118,22% | 4.109.977 | 382.401 | 9,30% |
| 4 | Doanh thu tài chính | 1000 đồng | 4.500.000 | 5.947.981 | 132,18% | 4.620.230 | 1.623.250 | 37,53% |
| 5 | Doanh thu khác +Thu nhập khác | 1000 đồng | 4.965.000 | 7.448.254 | 150,02% | 5.931.073 | 1.517.181 | 25,58% |
| II | Tổng doanh thu | 1000 đồng | 446.465.000 | 468.773.569 | 105,5% | 446.483.794 | 22.289.775 | 4,99% |
| II | SẢN PHẨM | | | | | | | |
| I | CHỦ YẾU | | | | | | - | |
| 1 | Nước sản xuất | m ³ | 61.204.480 | 60.787.500 | 99,32% | 57.259.279 | 3.528.221 | 6,16% |
| | Nhà máy nước Võ Cạnh | - | 41.750.000 | 40.794.340 | 97,71% | 41.147.790 | (353.450) | -0,86% |
| | Nhà máy nước Xuân Phong | - | 5.190.480 | 4.595.320 | 88,53% | 5.188.050 | (592.730) | -11,42% |
| | Nhà máy nước Suối Dầu | - | 9.530.000 | 10.028.000 | 105,23% | 9.530.000 | 498.000 | 5,23% |
| | Nhà máy nước Tô Hạp | - | 534.000 | 510.640 | 95,63% | 534.639 | (23.999) | -4,49% |
| | Nhà máy nước Sơn Thạnh | - | 4.200.000 | 4.859.200 | 115,70% | 858.800 | 4.000.400 | 465,81 % |
| 3 | Nước tiêu thụ | m ³ | 52.634.000 | 53.491.177 | 101,63% | 50.849.855 | 2.641.322 | 5,19% |
| 4 | Tỷ lệ hao hụt | % | | 12,01 | | 11,19 | | 0,82% |
| 5 | Tồn thu | 1000 đồng | | 222.894 | | 229.794 | (6.900) | -3,00% |
| 6 | Phát triển khách hàng trong tháng | hộ | | 4.705 | | 3.351 | 1.354 | 40,41% |
| 7 | Đồng hồ đến hạn kiểm định | đồng hồ | | 28.600 | | 28.466 | 134 | 0,47% |
| I | ĐIỆN NĂNG | | | | | | | |
| V | TIÊU THỤ | kwh | | 11.876.576 | | 12.219.814 | (343.238) | -2,81% |
| 1 | Nhà máy nước Võ | kwh/ | | 0,2575 | | 0,2589 | (0,0014) | -0,54% |

| S T | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Đạt tỷ lệ % | Thực hiện năm 2024 | Năm 2025 tăng/ giảm | Tỷ lệ tăng/giảm |
|-----------------|---|------------------------|----------------------|-----------------------|----------------|-----------------------|------------------------|--------------------|
| | Cạnh | m ³ | | | | | | |
| 2 | Nhà máy nước Xuân Phong | kwh/ m ³ | | 0,2989 | | 0,3016 | (0,0027) | -0,90% |
| V | LAO ĐỘNG | | | | | | - | |
| 1 | Lao động: Toàn công ty | người | | 328 | | 331 | | |
| V I | CÁC KHOẢN THUẾ NỘP NGÂN SÁCH | 1000 đồng | 23.340.000 | 28.191.281 | 120,75% | 20.994.827 | 7.188.562 | 34,24% |
| 1 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1000 đồng | 10.990.000 | 11.043.856 | 100,49% | 8.800.000 | 2.243.819 | 25,50% |
| 2 | Thuế GTGT thoát nước đô thị + thuế GTGT | 1000 đồng | 10.500.000 | 15.312.395 | 145,76% | 10.319.636 | 4.984.907 | 48,31% |
| 3 | Thuế tài nguyên | 1000 đồng | 1.850.000 | 1.835.035 | 99,19% | 1.875.191 | (40.164) | -2,14% |
| V II | CÁC KHOẢN NỘP KHÁC | 1000 đồng | | 139.865.464 | | 130.327.240 | 9.538.224 | 7,32% |

1.2. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh.

a. Công tác sản xuất, giám sát chất lượng nước:

- Sản lượng nước sản xuất, nước tiêu thụ năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm 2024 (nước sản xuất tăng 6,2%, nước tiêu thụ tăng 5,2%);

- Tăng cường kiểm soát chất lượng nước tại các nhà máy Võ Cạnh, Xuân Phong, Tô Hạp và trên toàn mạng lưới. Đảm bảo chất lượng nước sau xử lý luôn đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế.

- Để đảm bảo chất lượng nước sau xử lý, an toàn sản xuất và giảm thiểu tỷ lệ nước thất thoát tại nhà máy, kiểm soát lưu lượng nước xả thải, trong năm 2025, tại nhà máy Võ Cạnh đã triển khai các công tác:

+ Kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn của tường, trần khu xử lý A (bể chứa, bể lắng);

+ Lắp đặt cảm biến đo độ đục online sau lọc khu xử lý B- Võ Cạnh.

+ Nâng cấp hệ thống cảm biến quan trắc nước thô tại Võ Cạnh.

✓ Thay thế phụ kiện cảm biến đo Amoni: Thực hiện thay thế phụ kiện định kỳ nhằm đảm bảo độ chính xác của kết quả đo, phù hợp với khuyến cáo của nhà sản xuất (chu kỳ 06 tháng/lần).

✓ Lắp đặt mới cảm biến đo TSS: Bổ sung thông số TSS nhằm hoàn thiện hệ thống quan trắc, đáp ứng yêu cầu tối thiểu về giám sát chất lượng nước mặt theo Nghị định 53/2024/NĐ-CP.

- Tại nhà máy nước Xuân Phong:

+ Vệ sinh bên trong các bể lọc (đưa toàn bộ vật liệu lọc – cát, sỏi ra ngoài, vệ sinh các chụp lọc, đan lọc...), bổ sung cát lọc nếu bể lọc có sự thiếu hụt cát, loại bỏ các yếu tố như gỉ sắt, bùn bám trong các khe của bể lọc; Cải tạo thay mới bơm P5 - Trạm bơm 2.

- + Lắp tủ kiểm soát online chất lượng nước nguồn;
- + Sửa chữa, bảo dưỡng bể lọc và bể chứa;
- + Thay thế các bơm định lượng PAC;

Trước đây, hệ thống sử dụng bơm định lượng loại pittông màng; hiện nay đã được thay thế bằng bơm định lượng thể hệ mới, có khả năng điều khiển lưu lượng thông qua biến tần.

Mục đích: Việc thay thế nhằm nâng cao khả năng điều chỉnh lưu lượng PAC, đáp ứng kịp thời trước các biến động của chất lượng nước thô, qua đó góp phần ổn định và tối ưu hóa quá trình xử lý nước.

Ghi nhận trong quá trình vận hành: Công tác điều chỉnh lưu lượng PAC trở nên linh hoạt, chính xác và ổn định hơn rõ rệt so với các loại bơm trước đây.

Đánh giá sau thời gian sử dụng: Hệ thống vận hành ổn định, tin cậy; thực tế đã được lắp đặt và vận hành liên tục từ ngày 07/11/2025 đến nay.

Trong đợt lũ xảy ra vào đêm 19 và ngày 20 tháng 11 năm 2025, toàn bộ trạm bơm nước thô, nước sạch, nhà hóa chất, nhà hành chính nhà máy Võ Cạnh, Xuân Phong bị ngập hoàn toàn. Ngay trong ngày 21/11, khi một phần nước lũ rút, công ty đã khẩn trương điều động nhân lực và thiết bị dọn dẹp vệ sinh, bơm nước ra khỏi các hầm bơm bị ngập, tháo vệ sinh toàn bộ hệ thống bơm và tủ điện điều khiển, thay mới các thiết bị điều khiển biến tần và hệ thống điện động lực cấp nguồn. Đến 20h30 ngày 21/11, công ty đã từng bước khôi phục một phần hệ thống cấp nước, đảm bảo cấp 80% công suất.

Trong thời gian gián đoạn cung cấp nước tại hai nhà máy Võ Cạnh, Xuân Phong, hoạt động cấp nước vẫn được duy trì tại phía Nam Nha Trang và một phần phường Nha Trang với tổng công suất khoảng 60.000 m³/ngày đêm từ nguồn nước nhà máy nước Suối Dầu và Sơn Thạnh.

b. Doanh thu tiền nước.

- Năm 2025, giá trị doanh thu nước máy là 448.152.294.000 đồng, đạt 104,95% kế hoạch cả năm, tăng 7,08% so với cùng kỳ năm 2024.

* Nguyên nhân:

- + Sản lượng nước tiêu thụ năm 2025 tăng 5,2%;
- + Năm 2025, tỷ lệ nước cấp cho mục đích kinh doanh dịch vụ là 27,02% (tăng 2,21 % so với năm 2024);
- Tồn thu lũy kế tính đến hết tháng 12/2025: 222.894.000 đồng;

c. Dịch vụ chăm sóc khách hàng.

- Năm 2025, phát triển mới: 4.705 khách hàng, tăng 40,41% so với cùng kỳ 2024. Khu vực phát triển mới khách hàng chủ yếu: các phường Nha Trang, Tây Nha Trang, Bắc Nha Trang, Nam Nha Trang: 3.497 khách hàng; các xã Cam Lâm, Suối Dầu: 174 khách hàng; các xã Diên Điện, Diên Khánh, Diên Lạc, Suối Hiệp: 658 khách hàng; xã Khánh Vĩnh: 310 khách hàng; các xã Khánh Sơn, Đông Khánh

Son: 66 khách hàng.

- Đẩy mạnh thanh toán tiền nước bằng hình thức thanh toán trực tuyến, đăng ký trích nợ tự động tại 08 ngân hàng và 05 ví điện tử. Tổng số hóa đơn và tổng số tiền thanh toán tiền nước trực tuyến, qua các kênh nhờ thu: ngân hàng, ví điện tử tháng 12/2025 lần lượt là 66.537 hóa đơn, chiếm 42,32 % tổng số hóa đơn, với số tiền tương ứng là 30.385.504.226 đồng, chiếm 65,83 % tổng số tiền phát hành hóa đơn tháng. So với tháng 12/2024, số hóa đơn và số tiền thanh toán trực tuyến, qua các kênh nhờ thu đều tăng lần lượt 6.449 hóa đơn và số tiền 3,5 tỷ đồng.

- Kết nối với Cổng thông tin dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa, hỗ trợ khách hàng thanh toán tiền nước trực tuyến, tra cứu hóa đơn điện tử, lịch cắt nước, công bố chất lượng nước; nộp hồ sơ trực tuyến các thủ tục: lắp đặt nước mới, sang tên hợp đồng, yêu cầu nâng, dời, chuyển đồng hồ, tạm ngưng cung cấp nước, mở nước...đồng thời, cử nhân viên đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa (song song duy trì bộ phận một cửa tại công ty);

- Tổng đài chăm sóc khách hàng hoạt động 24/24 tiếng, tất cả các ngày trong tuần, nhằm sẵn sàng tiếp nhận, xử lý, phản hồi đến khách hàng các vấn đề liên quan về dịch vụ cấp nước.

d. Công tác đầu tư – xây dựng:

- Giá trị xây lắp năm 2025 là 71,047 tỷ, đạt 79,83 % kế hoạch năm. Trong đó:

+ Công trình do công ty đầu tư: 63,223 tỷ;

+ Công trình do công ty nhận thầu: 7,824 tỷ.

Giá trị xây lắp nêu trên bao gồm các công trình do công ty đầu tư và tự thực hiện, chưa bao gồm các công trình do công ty đầu tư, tổ chức đấu thầu thi công.

e. Về công tác chuyển đổi số và đảm bảo an toàn hệ thống mạng, dữ liệu.

Nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành, năng suất lao động của cán bộ, nhân viên và đảm bảo an toàn hệ thống mạng, dữ liệu, công tác chuyển đổi số được Ban điều hành quan tâm. Trong năm 2025, Công ty đã triển khai:

- Hệ thống mạng và bảo mật.

Hoàn thành kết nối hệ thống cảnh báo với các công cụ liên lạc của bộ phận IT (như gửi qua Email), đảm bảo xử lý sự cố trong thời gian nhanh nhất.

Qua các đợt tinh chỉnh, Hệ thống mạng Công ty đã dần tối ưu các bước ngăn chặn mọi nguy hiểm từ bên ngoài, bảo vệ hệ thống hoạt động ổn định.

Hoàn thiện hồ sơ Cấp độ 2 hệ thống mạng nội bộ Công ty theo đề xuất của Tiểu ban an toàn, an ninh mạng Tỉnh Khánh Hòa.

Hoàn thiện Dự thảo quy chế An toàn thông tin áp dụng trong hệ thống nội bộ Công ty.

- Thanh toán trực tuyến

Duy trì mối liên kết các kênh thanh toán hiện nay, và đang hoàn thiện kênh thanh toán mới thông qua App Chăm sóc khách hàng.

Phối hợp với các kênh thanh toán, để hoàn thiện các bước thanh toán thuận lợi cho khách hàng.

- Phần mềm

+ Xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh.

+ Triển khai Mobile App: Phát hành phiên bản Beta trên cả 2 nền tảng IOS và Android. Hoàn thành tích hợp tính năng tra cứu hóa đơn, báo hỏng và thanh toán ngay trên ứng dụng.

- Hệ thống Giám sát mạng lưới cấp nước sạch:

+ Giai đoạn 1: Thử nghiệm hệ thống truyền dữ liệu các chỉ tiêu nước sạch từ mạng lưới cấp nước về Công ty bằng công nghệ NB-IoT, chuẩn bị cho việc cắt Sóng 2G theo lộ trình phát triển sóng vô tuyến của chính phủ trong thời gian tới.

+ Giai đoạn 2: Tiếp tục đầu tư thiết bị truyền dữ liệu sử dụng công nghệ NB-IoT.

+ Giai đoạn 3: Triển khai mở rộng hệ thống trên toàn bộ mạng lưới. Hoàn thiện việc chuyển đổi công nghệ truyền dữ liệu từ 2G sang NB-IoT trên toàn bộ hệ thống quản lý mạng lưới cấp nước, đảm bảo phục vụ sản xuất và cung cấp nước sạch an toàn, liên tục và hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển sóng vô tuyến của chính phủ.

f. Công tác đào tạo.

Công tác đào tạo luôn được Lãnh đạo công ty quan tâm nhằm nâng cao hiểu biết pháp luật, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, kỹ năng làm việc của cán bộ, nhân viên. Trong năm qua, nhiều lớp, nhiều khóa đào tạo, huấn luyện được tổ chức, nhiều cán bộ nhân viên được cử tham gia các Hội nghị, hội thảo chuyên ngành, cụ thể như sau:

- Phổ biến đầy đủ các Nghị quyết Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người lao động;

- Thường xuyên kiểm tra, giáo dục người lao động tự giác thực hiện: Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, Nội quy Phòng cháy, Chữa cháy...;

- Đào tạo, thi nâng bậc thợ định kỳ cho 54 CBNV;

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về: Lớp tập huấn về nâng cao năng lực giao tiếp khách hàng và chăm sóc trải nghiệm khách hàng ngành cấp nước (64 cán bộ nhân viên tham gia); nâng cao kỹ năng ứng dụng AI trong hoạt động doanh nghiệp (79 cán bộ nhân viên tham gia);

- Tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho 299 cán bộ, nhân viên giữ chức vụ quản lý, cán bộ làm công tác an toàn vệ sinh lao động, người lao động làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về công tác an toàn, vệ sinh lao động và người lao động khác.

- Huấn luyện về an toàn hóa chất và diễn tập ứng phó sự cố hóa chất năm

2025 cho 51 cán bộ nhân viên;

- Tổ chức diễn tập phương án PCCC cho 12 cán bộ nhân viên tại NMN Võ Cảnh;

- Cử trên 50 lượt cán bộ, nhân viên tham gia Hội nghị, hội thảo, triển lãm quốc tế ngành nước; đào tạo an toàn thông tin, an ninh mạng năm 2025; Khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý và tổ chức lựa chọn nhà thầu; đào tạo về IBNET và số hóa công ty cấp thoát nước của Ngân hàng Thế giới; Tập huấn quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong các Doanh nghiệp nhà nước; Những điểm mới của Luật BHXH, BHYT; Cập nhật chính sách thuế mới năm 2025; Khóa đào tạo về tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định và tư vấn giám sát về PCCC; Hội thảo về quản trị công ty ...

g. Công tác xã hội.

Hưởng ứng các cuộc vận động của các cấp, các ngành, trong năm qua, tập thể công ty đã tích cực tham gia nhiều hoạt động vì cộng đồng với tổng kinh phí đóng góp 1,757 tỷ đồng, cụ thể như sau:

Ứng hộ: Quỹ phát triển nghề cá Khánh Hòa; Quỹ đền ơn đáp nghĩa; Hội chữ thập đỏ; Quỹ khuyến học; Quỹ vì người nghèo; Ứng hộ các tỉnh miền Bắc bị thiệt hại do mưa lũ với số tiền 316 triệu đồng...

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ về phát động phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025”, “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025, trong tháng 5/2025, Công ty đã phối hợp với Hội Chữ thập đỏ tỉnh Khánh Hòa và UBND các huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh (cũ) tổ chức khảo sát, thống nhất hỗ trợ xây dựng 10 căn nhà cho 10 hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về nhà ở trên địa bàn các xã Khánh Vĩnh, Trung Khánh Vĩnh và Khánh Sơn, với tổng kinh phí 1,225 tỷ đồng. Công tác xây dựng và bàn giao nhà đã hoàn thành trong tháng 6/2025.

Tổ chức thăm hỏi động viên các cụ già, các cháu tại Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Khánh Hòa; Trung tâm bảo trợ xã hội tại huyện Khánh Sơn, Trung tâm Điều dưỡng và Chăm sóc Người có công Khánh Hòa;

Trong năm 2025, có 100 lượt cán bộ nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo.

h. Các công tác khác.

Các công tác trọng tâm của năm 2025:

- Công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
- Tổ chức Đại hội người lao động 2025, sửa đổi, bổ sung nội quy lao động, quy chế chi tiêu nội bộ, thỏa ước lao động tập thể;
- Lập hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt quỹ lương thực hiện 2024, lương kế hoạch 7 tháng đầu năm 2025;
- Hoàn thành việc phối hợp làm việc với Kiểm toán nhà nước khu vực VIII, nội dung: kiểm tra tình hình tài chính, nghĩa vụ tài chính với nhà nước;
- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ công ty, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Tổ chức các hoạt động sơ kết giữa nhiệm kỳ – Chi hội Cấp thoát nước Miền Trung – Tây Nguyên (ngày 19, 20/9/2025 tại Khánh Hòa);

- Xây dựng Dự thảo Quy chế trả lương, Thang lương, bảng lương của Ban điều hành, người lao động trình Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc phê duyệt;
- Ban hành Quy chế đầu;
- Hoàn tất đánh giá chứng nhận đối với hệ thống ISO 9001: 2015.

2. Tổ chức và nhân sự.

2.1. Cơ cấu tổ chức.

- 06 phòng chuyên môn: Phòng Tổ chức hành chính, Phòng Kế toán, Phòng Kế hoạch kỹ thuật, Phòng Quản lý mạng lưới, Phòng Kinh doanh, Phòng Quản lý chất lượng nước;

- 01 Đội: Khảo sát thiết kế;

- 03 Xí nghiệp:

- + Xí nghiệp Cấp nước Nha Trang;
- + Xí nghiệp Xây lắp cấp thoát nước;
- + Xí nghiệp Cấp nước Khánh Sơn.

2.2. Tình hình nhân sự

- Tổng số cán bộ, nhân viên tính đến 31/12/2025 là 328 người.
- Tổng số cán bộ, nhân viên bình quân năm 2025 là 331 người. Trong đó:
 - + Người quản lý, kiểm soát viên (Thành viên HĐQT, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát): 10 người;
 - + Lao động chuyên môn nghiệp vụ: 103 người;
 - + Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh: 212 người;
 - + Lao động thừa hành, phục vụ: 06 người.
- Tổng số cán bộ, nhân viên bình quân năm 2025 giảm 02 người so với năm 2024.

3. Tình hình tài chính

3.1. Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2025 (đồng) | Năm 2024 (đồng) | % tăng giảm |
|--|--------------------|--------------------|----------------|
| <i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng</i> | | | |
| Tổng giá trị tài sản | 630.779.320.874 | 613.972.057.512 | 2,74% |
| Doanh thu thuần | 456.322.690.491 | 436.046.153.569 | 4,65% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 97.611.973.878 | 97.395.869.788 | 0,22% |
| Lợi nhuận khác | 1.389.499.851 | 586.905.784 | 136,75% |
| Lợi nhuận trước thuế | 99.001.473.729 | 97.982.775.572 | 1,04% |
| Lợi nhuận sau thuế | 88.837.290.584 | 87.242.802.312 | 1,83% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 56,34% | 55,73% | |

(Cổ tức năm 2025 dự kiến 17,5% vốn điều lệ)

3.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

| Chỉ tiêu | Năm 2025 | Năm 2024 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 1,96 | 1,83 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn | 1,72 | 1,58 | |
| + Hệ số khả năng thanh toán tổng quát | 3,06 | 2,83 | |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn Ratio | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 32,69% | 35% | |
| + Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu | 48,57% | 55% | |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân | 14,36 | 13,13 | |
| + Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân | 0,73 | 0,75 | |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 19,47% | 20,01% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu | 20,92% | 21,99% | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 14,08% | 14,21% | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 21,39 | 22,34% | |
| 5. Hệ số bảo toàn vốn | | | |
| Vốn chủ sở hữu cuối kỳ/Vốn chủ sở hữu đầu kỳ | 1,07 | 1,13 | |

IV. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.

1. Đánh giá chung về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Năm 2025, Ban Điều hành đã chỉ đạo triển khai đồng loạt nhiều giải pháp quản lý hiệu quả: tăng cường công tác chống thất thoát trên mạng lưới và nhà máy, chuyển đổi số, tiết giảm chi phí quản lý, thực hiện mua sắm đấu thầu các vật tư, thiết bị, hóa chất bằng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng... Nhờ đó, kết quả sản xuất kinh doanh tăng trưởng, doanh thu, lợi nhuận sau thuế, nghĩa vụ nộp ngân sách và tỷ lệ chi trả cổ tức trong năm đều vượt kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2024 (tổng doanh thu 468,774 tỷ, đạt 105,0% kế hoạch, tăng 5% so với 2024; lợi nhuận sau thuế 88,837 tỷ, đạt 101% kế hoạch, tăng 1,8% so với 2024; nộp ngân sách 3 loại thuế 28,191 tỷ, đạt 120,75% kế hoạch, tăng 34,24% so với 2024; tỷ lệ chi trả cổ tức 17,5%, đạt 101,9% kế hoạch, tăng 2,9% so với 2024).

Việc cung ứng, kinh doanh nước sạch luôn đảm bảo về số lượng, áp lực, chất lượng, góp phần vào công tác đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý, cải tạo, phát triển mạng lưới cấp nước và công tác chống thất thoát luôn được quan tâm đầu tư, thực hiện thường xuyên, góp phần đưa hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả.

Việc chăm lo chế độ, chính sách cho người lao động được đảm bảo và nâng cao, đời sống người lao động được cải thiện đáng kể.

Như vậy, Ban Điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao. Hoạt động của Công ty tiếp tục duy trì hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

2. Báo cáo về triển khai thực hiện các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

Căn cứ các Nghị quyết của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;

Căn cứ tình hình thực tế;

Ban Điều hành báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nội dung theo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 như sau:

| STT | Nội dung | Kết quả triển khai thực hiện | Ghi chú |
|-----|---|---|---------|
| 01 | Chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ 17% vốn điều lệ; | Ngày chi trả: 29/8/2025 | |
| 02 | Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025. | Ngày 07/6/2025, công ty đã ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam | |
| 03 | Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty | Chưa thực hiện. Lý do: trong năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa | |

| STT | Nội dung | Kết quả triển khai thực hiện | Ghi chú |
|-----|--|--|---------|
| | Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu). | chưa phê duyệt giá nước mới | |
| 04 | Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch có tổng giá trị thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát Sơn Thanh). | Đã thực hiện ký kết hợp đồng ngày 31/12/2025 | |
| 05 | Tờ trình thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ. | Đã ban hành Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi | |

3. Những cải tiến trong công tác quản lý.

- Tiếp tục hoàn thiện giải pháp tổng thể "Hệ thống quản lý, giám sát phục vụ điều hành sản xuất – kinh doanh". Qua đó:

+ Cung cấp thông tin tổng hợp về hoạt động sản xuất, kinh doanh công ty: năng suất ghi, thu tiền nước, danh sách khách hàng tiêu thụ nước nhiều, doanh thu tiền nước, tiêu thụ điện năng, hóa chất tại các nhà máy... Lãnh đạo công ty và cán bộ quản lý dễ dàng nắm bắt được tình hình thực tế của công ty qua các thông tin được trình diễn trực quan dễ hiểu trên dashboard mà không phải đọc nhiều báo cáo khác nhau.

+ Hỗ trợ phân tích số liệu khách hàng, phục vụ phòng chống thất thu, thất thoát.

+ Giao diện dashboard cung cấp các chỉ số kết quả sản xuất kinh doanh quan trọng nhất cho lãnh đạo doanh nghiệp.

- Đánh giá giám sát, tiếp tục duy trì và hoàn thiện tốt hơn đối với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

- Duy trì Phòng thí nghiệm đạt chuẩn TCVN ISO/IEC 17025:2017;

- Lắp đặt các thiết bị quan trắc tự động tại các nhà máy nước và trên mạng lưới nhằm quan trắc chất lượng nước thô, nước sạch, lưu lượng, áp lực trên mạng lưới. Thiết bị phân tích tự động và liên tục cập nhật số liệu về hệ thống giám sát chung của toàn công ty;

- Công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát chất lượng nguồn nước được công ty đặc biệt quan tâm;

- Đầu tư thiết bị dò tìm ống bể, các trang thiết bị máy móc cho công tác sửa chữa đường ống nhằm kịp thời thay thế, sửa chữa khi xảy ra bể ống;

- Đầu tư, đẩy mạnh công tác chống thất thoát;

- Hệ thống SCADA nhà máy nước Võ Cạnh cũng được đầu tư, giúp công ty chủ động hơn trong việc giám sát vận hành nhà máy nước.

V. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

1. Dự báo những khó khăn, thách thức trong năm 2026.

Trong năm 2026, Ban Điều hành dự báo tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do tình hình kinh tế – chính trị thế giới còn nhiều bất ổn, làm giá nhiên liệu, nguyên vật liệu và hóa chất xử lý nước biến động và có xu hướng tăng, kéo theo chi phí sản xuất và vận hành hệ thống cấp nước gia tăng.

Ngoài ra, tác động của biến đổi khí hậu với các hiện tượng thời tiết cực đoan, nguy cơ suy giảm nguồn nước thô và xâm nhập mặn cũng đặt ra nhiều thách thức đối với hoạt động khai thác, xử lý và cung cấp nước sạch.

2. Các chỉ tiêu kế hoạch 2026.

| TT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | T. hiện 2025 so với KH 2025 | Kế hoạch năm 2026 | KH 2026 so với T.hiện 2025 |
|------------|--------------------------------|--------------|--------------------|--------------------|-----------------------------|--------------------|----------------------------|
| I | GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG | 1000đ | 529.265.000 | 537.088.160 | 101,5% | 549.510.000 | 102,3% |
| 1 | Giá trị doanh thu nước máy | - | 427.000.000 | 448.152.294 | 105,0% | 462.000.000 | |
| 2 | Giá trị khảo sát thiết kế | - | 3.800.000 | 4.492.378 | 118,2% | 4.000.000 | |
| 3 | Giá trị xây lắp | - | 89.000.000 | 71.047.253 | 79,8% | 72.000.000 | |
| 3.1 | - Doanh thu xây lắp | - | 10.000.000 | 7.824.293 | 78,2% | 5.000.000 | |
| 3.2 | - Sản lượng xây lắp (Vốn Cty) | - | 79.000.000 | 63.222.960 | 80,0% | 67.000.000 | |
| 4 | Doanh thu tài chính | - | 4.500.000 | 5.947.981 | 132,2% | 5.500.000 | |
| 5 | Doanh thu khác + Thu nhập khác | - | 4.965.000 | 7.448.254 | 150,0% | 6.010.000 | |
| II | Tổng doanh thu | | 446.465.000 | 468.773.569 | 105,0% | 478.510.000 | 102,1% |
| 1 | Doanh thu tiền nước | 1.000 Đồng | 427.000.000 | 448.073.163 | | 462.000.000 | |
| 2 | Doanh thu xây lắp, thiết kế | 1.000 Đồng | 10.000.000 | 7.304.172 | | 5.000.000 | |
| 3 | Doanh thu tài chính | 1000 | 4.500.000 | 5.947.981 | | 5.500.000 | |
| 4 | Doanh thu khác | 1000 Đồng | 115.000 | 945.356 | | 1.010.000 | |
| 5 | Thu nhập khác | 1000 Đồng | 4.850.000 | 6.502.898 | | 5.000.000 | |
| III | SẢN PHẨM CHỦ YẾU | | | | | | |
| 1 | Nước sản xuất | m3 | 61.204.480 | 60.787.500 | 99,3% | 62.499.000 | 102,8% |
| 1.1 | - Nhà máy nước Võ | - | | | | | |

| TT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | T. hiện 2025 so | Kế hoạch năm 2026 | KH 2026 so |
|-----|-------------------------------|-------|-------------------|--------------------|-----------------|---|---------------|
| | Cạnh | | 41.750.000 | 40.794.340 | 97,7% | 42.000.000 | 103,0% |
| 1.2 | - Nhà máy nước Xuân Phong | - | 5.190.480 | 4.595.320 | 88,5% | 4.669.000 | 101,6% |
| 1.3 | - Nhà máy nước Suối Dầu | - | 9.530.000 | 10.028.000 | 105,2% | 10.326.000 | 103,0% |
| 1.4 | - Nhà máy nước Tô Hạp | - | 534.000 | 510.640 | 95,6% | 531.000 | 104,0% |
| 1.5 | - Nhà máy nước Sơn Thạnh | | 4.200.000 | 4.859.200 | 115,7% | 4.973.000 | 102,3% |
| 2 | Nước tiêu thụ | - | 52.634.000 | 53.491.177 | 101,6% | 55.090.000 | 103,0% |
| 3 | Tỉ lệ thất thoát | % | <15% | 12,0% | | <15% | |
| IV | TỈ LỆ CHIA CỔ TỨC | % | 17,17 | 17,5 | 101,9% | 18% vốn Điều lệ trước khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn thêm 25% hoặc 14,4% vốn Điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ | |
| V | LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | 1000đ | 99.000.000 | 99.001.474 | 100,0% | 100.194.000 | 101,2% |
| VI | LỢI NHUẬN SAU THUẾ | - | 88.000.000 | 88.837.291 | 101,0% | 89.194.000 | 100,4% |
| VII | CÁC KHOẢN NỢ NGÂN SÁCH | | 23.340.000 | 28.191.281 | 120,8% | Theo Quyết định của UBND tỉnh Khánh Hòa (dự kiến 26 tỷ) | |
| 1 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1000đ | 10.990.000 | 11.043.856 | 100% | | |
| 2 | Thuế GTGT | - | 10.500.000 | 15.312.395 | 145,8% | | |
| 3 | Thuế tài nguyên | - | 1.850.000 | 1.835.030 | 99,2% | | |

3. Công tác đầu tư- xây dựng:

Danh mục các công trình thực hiện trong năm 2026 được đính kèm **Phụ lục**.

Nguồn vốn thực hiện các công trình:

Nguồn vốn công ty: vốn khấu hao, vốn quỹ đầu tư phát triển;

Nguồn vốn vay: vay Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Khánh Hòa.

*** Các công trình tiêu biểu:**

*** Các công trình tiêu biểu:**

- Cải tạo nhà máy:

+ Nhà máy nước Võ Cạnh:

- Cải tạo nền đường Nhà máy Võ Cạnh (đoạn từ công -> khu nhà hành chính);
- Thay mới máy bơm SODA + phèn;
- Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Cải tạo nhà máy, xây dựng cụm xử lý công suất 40.000 m³/ngày đêm dự phòng thay thế cho cụm xử lý A xuống cấp;
- Tư vấn lập hồ sơ Thiết kế - dự toán dự án: Cải tạo nhà máy, xây dựng cụm xử lý công suất 40.000 m³/ngày đêm dự phòng thay thế cho cụm xử lý A xuống cấp;
- Di dời nhà hóa chất (phục vụ dự án xây dựng cụm xử lý);
- Di dời khu xử lý bùn (phục vụ dự án xây dựng cụm xử lý);
- Di dời máy phát điện (phục vụ dự án xây dựng cụm xử lý);
- Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống tủ điện, tủ điều khiển, cello các trạm bơm, nhà máy;
- Thay máy bơm P5, P6 trạm bơm 2 NMN Võ Cạnh;
- Kè chống sạt lở trạm bơm 1 Võ Cạnh.

+ Nhà máy nước Xuân Phong:

- Máy phát điện dự phòng 750 KVA - 600 KW;
- Cải tạo nhà trạm bơm 2;
- Chuyển đổi công nghệ xử lý nước từ PAC bột sang PAC lỏng;
- Xây dựng nhà + bể chứa PAC lỏng;
- Cải tạo nhà hành chính;
- Trang bị máy bơm chìm trạm bơm 1;
- Trang bị máy bơm gió;
- Trang bị máy bơm rửa;
- Trang bị máy ép bùn;
- Trang bị xe chở bùn.

+ Nhà máy nước Tô Hạp:

- Xây dựng bể chứa W= 350 m³.

- Quản lý mạng lưới:

- Nâng cấp celo từ mạng 2G lên 4G;
- Tủ kiểm soát chất lượng nước trạm bơm Hòn Rớ;
- Tủ kiểm soát chất lượng nước bể chứa Vĩnh Lương.

- Cải tạo, mở rộng vùng cấp nước:

- Dự án cải tạo tuyến ống 900 từ Cầu Dứa đến Mã Vòng;
- Cấp nước khu TĐC Vĩnh Hiệp - Vĩnh Trung;
- Cấp nước Khu tái định cư Vĩnh Trung – Vĩnh Thái;
- Khu dân cư Xóm Thượng, thôn Khánh Thành Bắc - Suối Dầu;
- Khu DC xóm Đồng, Thôn Khánh Thành Bắc - Suối Dầu (Hẻm cây xăng Suối Cát;
- Khu DC Tân Xương 2 (Qua hầm cao tốc) - Suối Dầu.
- Cải tạo, thay mới các tuyến ống cấp nước trên địa bàn các phường Nha Trang;

3. Công tác chuyển đổi số và đảm bảo an toàn hệ thống mạng, dữ liệu.

*** Hệ thống mạng và Bảo mật.**

- Ban hành và phổ biến Quy chế An toàn thông tin nội bộ;
- Rà soát, kiểm tra toàn bộ máy tính theo Quy chế An toàn thông tin nội bộ;
- Diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin;
- Từng bước áp dụng kiểm soát truy cập phân quyền chặt chẽ đối với nhân sự làm việc từ xa và các hệ thống quan trọng, đặc biệt là hệ thống SCADA.

*** Thanh toán trực tuyến.**

- Triển khai tính năng "Thanh toán tự động định kỳ" thông qua liên kết ngân hàng và ví điện tử.
- Phối hợp với các đối tác thanh toán (Momo, VNPay, ZaloPay...) thực hiện các chiến dịch ưu đãi nhằm khuyến khích khách hàng chuyển sang sử dụng Mobile App để thanh toán tiền nước.

*** Hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh (Giai đoạn 4).**

- Ứng dụng AI phân tích hành vi khách hàng: Hệ thống AI phân tích dữ liệu và lịch sử sử dụng khi phát sinh yêu cầu của khách hàng, tự động phân luồng và đề xuất phương án xử lý phù hợp cho các bộ phận liên quan.

- Hoàn thiện và triển khai ứng dụng di động (App CSKH).

- Hệ thống đánh giá sự hài lòng.

*** Hệ thống SCADA Quản lý mạng lưới cấp nước.**

- Tiếp tục đầu tư và lắp đặt các thiết bị truyền dữ liệu NB-IoT tại các điểm còn lại trong mạng lưới, đặc biệt là các vị trí tại nhà máy và các trạm bơm tăng áp.
- Phối hợp chặt chẽ với nhà mạng để đảm bảo vùng phủ sóng và chất lượng kết nối ổn định.
- Hoàn thiện hệ thống giám sát và báo cáo tập trung dữ liệu từ các điểm NB-IoT.

4. Công tác khác:

- Cơ cấu tổ chức nhân sự, dự kiến bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc (để

chuẩn bị thay thế cho cán bộ về hưu).

- Tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2026-2028 Chi hội Cấp thoát nước Miền Trung Tây Nguyên;
- Tiếp tục tăng cường công tác chống thất thoát, kiểm tra mục đích sử dụng nước;
- Trình hồ sơ cấp phép môi trường nhà máy nước Võ Cảnh đến Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền;
- Triển khai thủ tục tái chỉ định kiểm định đồng hồ nước;
- Xây dựng phương án giá nước sạch năm 2026;
- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng chăm sóc khách hàng, các khóa đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn, tay nghề cho cán bộ, nhân viên;
- Tiếp tục cải cách hành chính;

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Trước những dự báo về các khó khăn, thách thức nêu trên, Ban Điều hành nhận định năm 2026 sẽ tiếp tục là một năm nhiều khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, với tinh thần chủ động, trách nhiệm và quyết tâm cao, Ban Điều hành sẽ tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, kiểm soát chặt chẽ chi phí, tối ưu hóa công tác vận hành hệ thống cấp nước, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và hiệu quả.

Ban Điều hành tin tưởng rằng, với sự quan tâm chỉ đạo của các cơ quan quản lý, sự đồng hành và ủng hộ của Quý cổ đông, cùng với tinh thần đoàn kết, nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động, Công ty sẽ tiếp tục vượt qua khó khăn, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2026, hướng tới sự phát triển ổn định và bền vững.

Thay mặt Ban Điều hành Công ty, tôi xin trân trọng báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua. Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN ĐÀM

**QUY TRÌNH
LẬP VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**

KHKT-QT01-BM01

Ngày : 18/10/2011

Lần ban hành : 01

PHỤ LỤC X. BẢNG KẾ HOẠCH DANH MỤC ĐẦU TƯ NĂM 2026

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|-------------|--|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|--------------------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| | TỔNG SỐ (A + B + C) | | | 133.566.000 | 42.335.000 | 175.901.000 |
| A | CÔNG TRÌNH NHẬN THẦU | | | 5.000.000 | - | 5.000.000 |
| 1 | Các công trình nhận thầu đầu nối, di dời | | | 5.000.000 | | 5.000.000 |
| B | CÔNG TRÌNH VỐN KHẤU HAO CÔNG TY (I+II+III+IV) | | | 110.423.400 | - | 110.423.400 |
| I | Ống nhánh | | | 17.429.000 | - | 17.429.000 |
| 1 | Lắp mới | | | 3.000.000 | | 3.000.000 |
| 2 | Lắp đồng hồ kiểm định | | | 14.429.000 | | 14.429.000 |
| II | Công trình cải tạo tuyến ống (II.1 + II.2 + II.3) | | | 49.650.000 | | 49.650.000 |
| II.1 | Công trình trong kế hoạch 2025 chưa thực hiện chuyển sang 2026 | | | 11.085.000 | - | 11.085.000 |
| 1 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 Khu Thánh Gia - Vĩnh Nguyên (đường Đặng Huy Trứ, Tân Trào, Thất Khê, Ba Tơ, Việt Bắc, Bình Giã, Khe Sanh | HDPE DN100 | 800 | 1.642.500 | | 1.642.500 |
| | | HDPE DN50 | 1.050 | | | |
| 2 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Hòa Trung - Vĩnh Hòa | HDPE DN100 | 120 | 846.000 | | 846.000 |
| | | HDPE DN50 | 1.080 | | | |
| 3 | Tuyến ống PVC DN50 đường Cù Chi, Thôn Đông Vĩnh Phương | HDPE DN50 | 1.000 | 650.000 | | 650.000 |
| 4 | Tuyến ống PVC DN150, DN50 đường Lý Nam Đế - Phước Long | HDPE DN150 | 100 | 435.500 | | 435.500 |
| | | HDPE DN50 | 470 | | | |
| 5 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Phùng Hưng - Phước Long | HDPE DN100 | 100 | 542.500 | | 542.500 |
| | | HDPE DN50 | 650 | | | |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|-------------|--|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-------------------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 6 | Tuyến ống PVC DN100 đường Nguyễn Tất Thành - Phước Long | HDPE DN100 | 800 | 960.000 | | 960.000 |
| 7 | Tuyến ống PVC DN100 Hàn Thuyên - Lê Lợi - Phường Xương Huân | HDPE DN100 | 110 | 424.500 | | 424.500 |
| | | HDPE DN150 | 150 | | | |
| | | HDPE DN50 | 150 | | | |
| 8 | Tuyến ống PVC + STK DN150, 100 đường Lý Tự Trọng - Lộc Thọ | HDPE DN150 | 270 | 1.347.000 | | 1.347.000 |
| | | HDPE DN100 | 830 | | | |
| 9 | Tuyến ống PVC + STK DN100 đường Tháp Bà - Vĩnh Thọ | HDPE DN100 | 860 | 1.032.000 | | 1.032.000 |
| 10 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Trường Sơn – Vĩnh Trường | HDPE DN100 | 630 | 1.315.000 | | 1.315.000 |
| | | HDPE DN50 | 860 | | | |
| 11 | Tuyến ống PVC DN150, 100 đường Trần Nhật Duật (số chẵn) - Phước Hòa | HDPE DN150/160 | 370 | 444.800 | | 444.800 |
| | | HDPE DN100 | 160 | | | |
| 12 | Tuyến Ống PVC DN100 Đường Lý Ông Trọng, Khu vực Trường Phúc, Vĩnh Phước | HDPE DN100 | 120 | 67.200 | | 67.200 |
| 13 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 Đường Lý Phục Man, Khu vực Trường Phúc, Vĩnh Phước | HDPE DN100 | 200 | 168.000 | | 168.000 |
| | | HDPE DN50 | 140 | | | |
| 14 | Tuyến ống PVC DN50 đường Nguyễn Cao Luyện - Phước Long | HDPE DN50 | 200 | 80.000 | | 80.000 |
| 15 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Nguyễn Lộ Trạch - Vĩnh Nguyên | HDPE DN100 | 360 | 549.600 | | 549.600 |
| | | HDPE DN50 | 870 | | | |
| 16 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Lê Thanh Nghị - Vĩnh Nguyên | HDPE DN100 | 150 | 324.000 | | 324.000 |
| | | HDPE DN50 | 600 | | | |
| 17 | Tuyến ống PVC DN50 đường Phạm Phú Thứ - Vĩnh Nguyên | HDPE DN50 | 280 | 112.000 | | 112.000 |
| 18 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 63+75 Nguyễn Thị Minh Khai - Tân Lập | HDPE DN50 | 360 | 144.000 | | 144.000 |
| II.2 | Công trình KSTK năm 2026 | | | 34.845.000 | - | 34.845.000 |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-----------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 1 | Tuyến ống PVC 300 đường 2/4 (đoạn ngay công viên Hòn Chồng) | HDPE DN300 | 100 | 260.000 | | 260.000 |
| 2 | Tuyến ống PVC DN300, DN100, DN50 Đường Nguyễn Đình Chiểu | HDPE DN150 | 390 | 1.261.000 | | 1.261.000 |
| | | HDPE DN100 | 520 | | | |
| | | HDPE DN50 | 200 | | | |
| 3 | Tuyến ống PVC DN250, DN100 đường lên bể chứa đồi La San | HDPE DN300 | 100 | 390.000 | | 390.000 |
| | | HDPE DN150 | 100 | | | |
| 4 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 80, 84 Quang Trung | HDPE DN50 | 120 | 78.000 | | 78.000 |
| 5 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 41, 43, 45 Quang Trung | HDPE DN50 | 170 | 110.500 | | 110.500 |
| 6 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 63 Quang Trung | HDPE DN50 | 105 | 68.250 | | 68.250 |
| 7 | Tuyến ống PVC DN50 đường Đinh Tiên Hoàng | HDPE DN50 | 180 | 117.000 | | 117.000 |
| 8 | Tuyến ống PVC DN150, DN100 đường Quang Trung (từ Yersin đến Trần Quý Cáp) | HDPE DN150 | 250 | 1.921.000 | | 1.921.000 |
| | | HDPE DN100 | 1.330 | | | |
| 9 | Tuyến ống PVC DN150, DN100 đường Hoàng Hoa Thám (từ Lê Thánh Tôn đến Lý Tự Trọng) | HDPE DN150 | 470 | 1.127.000 | | 1.127.000 |
| | | HDPE DN100 | 430 | | | |
| 10 | Hẻm 121 + 127 Hoàng Hoa Thám | HDPE DN50 | 70 | 45.500 | | 45.500 |
| 11 | Hẻm 14 Trần Hưng Đạo | HDPE DN50 | 50 | 32.500 | | 32.500 |
| 12 | Hẻm 18 Trần Hưng Đạo | HDPE DN50 | 60 | 39.000 | | 39.000 |
| 13 | Tuyến ống PVC DN50 đường Ngô Sĩ Liên | HDPE DN50 | 220 | 143.000 | | 143.000 |
| 14 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 60, 62 Thái Nguyên | HDPE DN50 | 160 | 104.000 | | 104.000 |
| 15 | Tuyến ống PVC DN100 đường Hà Thanh | HDPE DN100 | 460 | 552.000 | | 552.000 |
| 16 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 18 Hà Thanh | HDPE DN50 | 250 | 162.500 | | 162.500 |
| 17 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 25 Hà Thanh | HDPE DN50 | 160 | 104.000 | | 104.000 |
| 18 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 30 Hà Thanh | HDPE DN50 | 110 | 71.500 | | 71.500 |
| 19 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 118 Trần Quý Cáp | HDPE DN50 | 160 | 104.000 | | 104.000 |
| 20 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 152 Trần Quý Cáp | HDPE DN50 | 160 | 104.000 | | 104.000 |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-----------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 21 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Phan Đình Giót | HDPE DN100 | 100 | 406.000 | | 406.000 |
| | | HDPE DN50 | 440 | | | |
| 22 | Tuyến ống PVC DN50 đường số 2 Khóm Máy Nước | HDPE DN50 | 350 | 227.500 | | 227.500 |
| 23 | Tuyến ống PVC DN50 đường Trần Văn Quang - Khóm Máy Nước | HDPE DN50 | 140 | 91.000 | | 91.000 |
| 24 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 100 Nguyễn Trãi | HDPE DN50 | 200 | 130.000 | | 130.000 |
| 25 | Tuyến ống PVC DN50 đường Chi Lăng | HDPE DN50 | 250 | 162.500 | | 162.500 |
| 26 | Tuyến ống PVC DN50 đường Trần Khánh Dư | HDPE DN50 | 200 | 130.000 | | 130.000 |
| 27 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Lê Chân | HDPE DN100 | 320 | 579.000 | | 579.000 |
| | | HDPE DN50 | 300 | | | |
| 28 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Cổ Loa | HDPE DN100 | 190 | 358.000 | | 358.000 |
| | | HDPE DN50 | 200 | | | |
| 29 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Nguyễn Trung Trực | HDPE DN100 | 200 | 363.500 | | 363.500 |
| | | HDPE DN50 | 190 | | | |
| 30 | Tuyến ống PVC DN50 đường Định Cư | HDPE DN50 | 350 | 227.500 | | 227.500 |
| 31 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Trần Nguyên Hãn | HDPE DN100 | 1.130 | 1.772.000 | | 1.772.000 |
| | | HDPE DN50 | 640 | | | |
| 32 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Yết Kiêu - Nha Trang | HDPE DN100 | 160 | 374.000 | | 374.000 |
| | | HDPE DN50 | 280 | | | |
| 33 | Tuyến ống PVC DN50 đường Lê Lai | HDPE DN50 | 200 | 130.000 | | 130.000 |
| 34 | Tuyến ống PVC DN50 đường Trần Quốc Toản | HDPE DN50 | 210 | 136.500 | | 136.500 |
| 35 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Bắc Sơn | HDPE DN100 | 1.250 | 1.500.000 | | 1.500.000 |
| | | HDPE DN50 | 140 | | | |
| 36 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Lương Định Của (từ ngã 3 Trung tâm xã đến cầu Bến Ma) | HDPE DN100 | 1.390 | 1.668.000 | | 1.668.000 |
| | | HDPE DN50 | 500 | | | |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|---------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 37 | Tuyến ống PVC DN50 đường Trung tâm xã Vĩnh Thạnh (từ đường 23/10 đến đầu đường Phú Trung) | HDPE DN50 | 340 | 221.000 | | 221.000 |
| 38 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Cầu Dứa Phú Nông (từ trạm y tế đến chợ Vĩnh Ngọc) | HDPE DN100 | 380 | 677.000 | | 677.000 |
| | | HDPE DN50 | 340 | | | |
| 39 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 543 Lương Định Của | HDPE DN50 | 650 | 422.500 | | 422.500 |
| 40 | Tuyến ống PVC DN50 đường Gò Cây Cóc | HDPE DN50 | 730 | 474.500 | | 474.500 |
| 41 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 835 đường 23/10 | HDPE DN50 | 250 | 162.500 | | 162.500 |
| 42 | Tuyến ống PVC DN50 đường Thông Tin - Diên Khánh | HDPE DN50 | 660 | 429.000 | | 429.000 |
| 43 | Tuyến ống PVC DN50 đường Ngô Quyền - Diên Khánh | HDPE DN50 | 320 | 208.000 | | 208.000 |
| 44 | Tuyến ống PVC DN50 đường Hai Bà Trưng - Diên Khánh | HDPE DN50 | 400 | 260.000 | | 260.000 |
| 45 | Tuyến ống PVC DN50 đường Nguyễn Bình Khiêm - Diên Khánh | HDPE DN50 | 430 | 279.500 | | 279.500 |
| 46 | Tuyến ống PVC DN50 đường Sao Biển - Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 300 | 195.000 | | 195.000 |
| 47 | Tuyến ống PVC DN50 đường Hải Nam - Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 150 | 97.500 | | 97.500 |
| 48 | Tuyến ống PVC DN150, DN100 đường Đặng Thái Thân - KDC Bắc Vĩnh Hải | HDPE DN150 | 140 | 482.000 | | 482.000 |
| | | HDPE DN100 | 250 | | | |
| 49 | Tuyến ống PVC DN50 đường Trần Quang Diệu - KDC Bắc Vĩnh Hải | HDPE DN50 | 260 | 169.000 | | 169.000 |
| 50 | Tuyến ống PVC DN50 đường Trần Mai Ninh - Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 300 | 195.000 | | 195.000 |
| 51 | Tuyến ống PVC DN50 đường Hồ Tùng Mậu - Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 250 | 162.500 | | 162.500 |
| 52 | Tuyến ống PVC DN50 hẻm 10; hẻm 32 Tháp Bà – Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 440 | 286.000 | | 286.000 |
| 53 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 22 Phước Long | HDPE DN50 | 50 | 32.500 | | 32.500 |
| 54 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 51 Phước Long | HDPE DN50 | 230 | 149.500 | | 149.500 |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----|--|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-----------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 55 | Tuyến ống PVC DN150, 100 đường Phương Sài (số chẵn) | HDPE DN150 | 460 | 1.090.000 | | 1.090.000 |
| | | HDPE DN100 | 410 | | | |
| 56 | Tuyến ống PVC DN100 đường Phương Sài (số lẻ) | HDPE DN100 | 870 | 1.044.000 | | 1.044.000 |
| 57 | Tuyến ống PVC DN50 Hẻm 214, 216 Trần Quý Cáp | HDPE DN50 | 220 | 143.000 | | 143.000 |
| 58 | Ống PVC DN100, DN50 đường Kiến Thiết – Nha Trang | HDPE DN100 | 220 | 407.000 | | 407.000 |
| | | HDPE DN50 | 220 | | | |
| 59 | Tuyến ống PVC DN100 2 bên đường Trần Nguyên Hãn (đoạn từ Trần Nhật Duật – Trương Định) | HDPE DN100 | 550 | 660.000 | | 660.000 |
| 60 | Tuyến ống PVC DN50 hẻm 64 Trần Phú - Phường Nha Trang | HDPE DN50 | 180 | 117.000 | | 117.000 |
| 61 | Tuyến ống PVC DN100 đường Đoàn Kết – Bắc Nha Trang | HDPE DN100 | 520 | 624.000 | | 624.000 |
| 62 | Tuyến ống PVC DN50 hẻm 915, 925 Đoàn Kết – Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 550 | 357.500 | | 357.500 |
| 63 | Tuyến ống PVC DN50 hẻm 884 đường 2/4 (Hẻm cạnh Tháp Bà Ponaga) | HDPE DN50 | 200 | 130.000 | | 130.000 |
| 64 | Tuyến ống PVC DN50 Tập thể đường bộ 505 - Tổ 1 Hòa Tây – Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 200 | 130.000 | | 130.000 |
| 65 | Tuyến ống PVC DN50 đường Dương Hiến Quyền – Bắc Nha Trang (số lẻ) | HDPE DN50 | 400 | 260.000 | | 260.000 |
| 66 | Tuyến ống PVC DN100 đường Nguyễn Khuyến (số lẻ) (Từ Trung tâm huấn luyện TDTT đến đường sắt) | HDPE DN100 | 450 | 540.000 | | 540.000 |
| 67 | Tuyến ống PVC DN50 các hẻm 55, 75, 93, 101, 115 đường Nguyễn Khuyến – Phường Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 600 | 390.000 | | 390.000 |
| 68 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Lê Văn Huân – Phó Đức Chính – Dương Hiến Quyền | HDPE DN100 | 120 | 482.000 | | 482.000 |
| | | HDPE DN50 | 520 | | | |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|-------------|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|------------------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 69 | Tuyến ống PVC DN100 đường Đặng Tất | HDPE DN100 | 880 | 1.056.000 | | 1.056.000 |
| 70 | Tuyến ống PVC DN100 đường Đoàn Trần Nghiệp (số lẻ) | HDPE DN100 | 400 | 480.000 | | 480.000 |
| 71 | Tuyến ống PVC DN50 hẻm 30 Đoàn Trần Nghiệp | HDPE DN50 | 300 | 195.000 | | 195.000 |
| 72 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Chữ Đồng Tử và các hẻm khu Chợ Bàu | HDPE DN100 | 160 | 354.500 | | 354.500 |
| | | HDPE DN50 | 250 | | | |
| 73 | Tuyến ống PVC DN200 đường Vĩnh Thái | | | 0 | | - |
| | - Từ đường sắt đến nhà mã hợp đồng 09C020123 | HDPE DN200 | 50 | 75.000 | | 75.000 |
| | - Từ nhà 94 Vĩnh Thái đến giáp đầu cầu Sông Đình | HDPE DN200 | 200 | 300.000 | | 300.000 |
| 74 | Tuyến ống PVC DN50 đường Vĩnh Thái | | | 0 | | - |
| | - Từ đường sắt đến nhà mã hợp đồng 0800069663 | HDPE DN50 | 130 | 84.500 | | 84.500 |
| | - Từ cầu Dài đến ngã tư Thái Thông | HDPE DN50 | 350 | 227.500 | | 227.500 |
| | - Từ ngã tư Thái Thông đến đường Núi Cấm 2 | HDPE DN50 | 540 | 351.000 | | 351.000 |
| 75 | Tuyến ống PVC DN150, DN100 đường Thôn Trung – Vĩnh Phương cũ - Bắc Nha Trang | HDPE DN150 | 760 | 1.924.000 | | 1.924.000 |
| | | HDPE DN100 | 780 | | | |
| 76 | Tuyến ống PVC DN50 hẻm chùa Phước Long (đối diện đường vào cầu Thầy Tu) – Vĩnh Phương cũ – Bắc Nha Trang | HDPE DN50 | 420 | 273.000 | | 273.000 |
| 77 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Hùng Vương – Xã Diên Khánh (Ngã 4 thành đến cầu Sông Cái) | HDPE DN100 | 400 | 759.500 | | 759.500 |
| | | HDPE DN50 | 430 | | | |
| 78 | Tuyến ống DN300 NMN Tô Hạp đến ngã 3 đường Kim Đồng + Hai Bà Trưng | HDPE DN300 | 400 | 1.040.000 | | 1.040.000 |
| 79 | Khu dân cư AT (các đường còn lại) | HDPE DN50 | 2.150 | 1.397.500 | | 1.397.500 |
| II.3 | Các tuyến đường cải tạo thoát nước (theo Nghị quyết HĐND năm 2024-2025) | | | 3.720.000 | - | 3.720.000 |
| 1 | Hẻm 270 Thống Nhất | DN50 | 40 | 26.000 | | 26.000 |
| 2 | Đường Cao Đài | DN50 | 120 | 78.000 | | 78.000 |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|------------|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-------------------|
| | | | | Đổi ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 3 | Hẻm 4 Lê Hồng Phong | DN33 | 30 | 19.500 | | 19.500 |
| 4 | Đường Đồng Nai | DN100 | 2200 | 2.640.000 | | 2.640.000 |
| 5 | Hẻm 5 Đồng Nai | DN50 | 100 | 65.000 | | 65.000 |
| 6 | Hẻm 7 Đồng Nai | DN33 | 30 | 19.500 | | 19.500 |
| 7 | Hẻm 9 Đồng Nai | DN33 | 30 | 19.500 | | 19.500 |
| 8 | Hẻm 11, 11B Đồng Nai | DN50 | 50 | 32.500 | | 32.500 |
| 9 | Hẻm 3 Hậu Giang | DN33 | 30 | 19.500 | | 19.500 |
| 10 | Hẻm 12 Tiền Giang | DN50 | 30 | 19.500 | | 19.500 |
| 11 | Đường Tổ Hữu (đoạn Đồng Nai - Đường A6) | DN100 | 250 | 300.000 | | 300.000 |
| 12 | Hẻm 114 Nguyễn Khuyến | DN50 | 260 | 169.000 | | 169.000 |
| 13 | Hẻm 320 đường 2/4 | DN100 | 260 | 312.000 | | 312.000 |
| III | Công trình đầu tư mới | | | 9.162.000 | - | 9.162.000 |
| 1 | Cấp nước khu TĐC xã Vĩnh Hiệp và xã Vĩnh Trung | | | 2.000.000 | | 2.000.000 |
| 2 | Cấp nước Khu tái định cư Vĩnh Trung – Vĩnh Thái | | | 1.700.000 | | 1.700.000 |
| 3 | Khu dân cư Xóm Thượng, thôn Khánh Thành Bắc - Suối Dầu | HDPE DN100 | 500 | 1.179.500 | | 1.179.500 |
| | | HDPE DN50 | 900 | | | |
| 4 | Khu DC xóm Đồng, Thôn Khánh Thành Bắc - Suối Dầu (Hẻm cây xăng Suối Cát | HDPE DN50 | 1.300 | 591.500 | | 591.500 |
| 5 | Khu DC Tân Xương 2 (Qua hầm cao tốc) - Suối Dầu | HDPE DN100 | 1.200 | 1.690.500 | | 1.690.500 |
| | | HDPE DN50 | 1.500 | | | |
| 6 | Tư vấn lập dự án + thiết kế thi công Công trình Cải tạo tuyến ống DN900 Đường 23/10 (Đoạn Mã vòng -> Cầu Dứa) | | | 2.000.000 | | 2.000.000 |
| IV | Cải tạo nhà máy, văn phòng | | | 34.182.400 | 0 | 34.182.400 |
| * | Nhà máy nước Võ Cạnh | | | 18.352.400 | 0 | 18.352.400 |
| 1 | Cải tạo nền đường Nhà máy Võ Cạnh (đoạn từ cổng -> khu nhà hành chính) | | | 800.000 | | 800.000 |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|------------------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 2 | Thay mới máy bơm SODA + phèn | | | 950.000 | | 950.000 |
| 3 | Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Cải tạo nhà máy, xây dựng cụm xử lý công suất 40.000m ³ /ngày đêm dự phòng thay thế cho cụm xử lý A xuống cấp | | | 419.400 | | 419.400 |
| 4 | Tư vấn lập hồ sơ Thiết kế - dự toán dự án: Cải tạo nhà máy, xây dựng cụm xử lý công suất 40.000m ³ /ngày đêm dự phòng thay thế cho cụm xử lý A xuống cấp | | | 1.900.000 | | 1.900.000 |
| 5 | Di dời nhà hóa chất (phục vụ dự án xây dựng cụm xử lý) | | | 3.256.000 | | 3.256.000 |
| 6 | Di dời khu xử lý bùn (phục vụ dự án xây dựng cụm xử lý) | | | 1.627.000 | | 1.627.000 |
| 7 | Di dời máy phát điện (phục vụ dự án xây dựng cụm xử lý) | | | 1.700.000 | | 1.700.000 |
| 8 | Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống tủ điện, tủ điều khiển, cello các trạm bơm, nhà máy | | | 1.200.000 | | 1.200.000 |
| 9 | Thay máy bơm P5, P6 trạm bơm 2 NMN Võ Cạnh | | | 5.000.000 | | 5.000.000 |
| 10 | Kè chống sạt lở trạm bơm 1 Võ Cạnh | | | 1.500.000 | | 1.500.000 |
| * | Nhà máy nước Xuân Phong | | | 9.100.000 | 0 | 9.100.000 |
| 1 | Máy phát điện dự phòng 750 KVA - 600 KW- Xuân Phong | | | 1.500.000 | | 1.500.000 |
| 2 | Cải tạo nhà trạm bơm 2 | | | 900.000 | | 900.000 |
| 3 | Chuyển đổi công nghệ xử lý nước từ PAC bột sang PAC lỏng | | | 800.000 | | 800.000 |
| 4 | Xây dựng nhà + bể chứa PAC lỏng | | | 700.000 | | 700.000 |
| 5 | Cải tạo nhà hành chính | | | 900.000 | | 900.000 |
| 6 | Máy bơm chìm trạm bơm 1 | | | 750.000 | | 750.000 |
| 7 | Máy bơm gió | | | 755.000 | | 755.000 |
| 8 | Máy bơm rửa | | | 195.000 | | 195.000 |
| 9 | Máy ép bùn | | | 1.900.000 | | 1.900.000 |
| 10 | Xe chở bùn | | | 700.000 | | 700.000 |
| * | Nhà máy nước Tô Hạp | | | 1.830.000 | 0 | 1.830.000 |
| 1 | Xây dựng bể chứa W= 350 m3 | | | 1.830.000 | | 1.830.000 |
| * | Quản lý mạng lưới | | | 4.900.000 | 0 | 4.900.000 |

T.C.
 0C
 JA
 KHAN

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----------|--|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-------------------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 1 | Nâng cấp celo từ mạng 2G lên 4G | | | 1.500.000 | | 1.500.000 |
| 2 | Tủ kiểm soát chất lượng nước trạm bơm Hòn Rớ | | | 1.700.000 | | 1.700.000 |
| 3 | Tủ kiểm soát chất lượng nước bể chứa Vĩnh Lương | | | 1.700.000 | | 1.700.000 |
| C | CÔNG TRÌNH VỐN QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN | | | 18.143.000 | 42.335.000 | 60.478.000 |
| 1 | Tuyến ống PVC DN100 đường Thôn Đông – Vĩnh Phương - Bắc NT | HDPE DN100 | 1.740 | 626.400 | 1.461.600 | 2.088.000 |
| 2 | Tuyến ống PVC DN100, DN50 đường Phước Long - Phước Long | HDPE DN150 | 1.920 | 844.350 | 1.970.150 | 2.814.500 |
| | | HDPE DN50 | 490 | | | |
| 3 | Tuyến ống DN300,100 Hùng Lộc Hầu (từ Cầu Gỗ -> Ngã 3 Nguyễn Khuyến) - Tây NT | | | 1.360.990 | 3.175.644 | 4.536.634 |
| 4 | Tuyến ống PVC DN300, DN200, DN150 Khu công nghiệp Diên Phú | HDPE DN300 | 150 | 1.539.900 | 3.593.100 | 5.133.000 |
| | | HDPE DN200 | 380 | | | |
| | | HDPE DN150 | 3.210 | | | |
| 5 | Tuyến ống PVC DN100 đường Xuân Phong – Vĩnh Phương cũ - Bắc NT | HDPE DN100 | 1.740 | 626.400 | 1.461.600 | 2.088.000 |
| 6 | Tuyến ống PVC DN100 2 bên đường 23/10 – Tây Nha Trang | | | 0 | | - |
| | - Đoạn Cầu Dứa – Bệnh viện Đường Sắt | HDPE DN100 | 2.200 | 792.000 | 1.848.000 | 2.640.000 |
| | - Đoạn Bệnh viện Đường Sắt – Cầu Ké | HDPE DN100 | 1.740 | 626.400 | 1.461.600 | 2.088.000 |
| | - Đoạn Cầu Ké – Bình Cang | HDPE DN100 | 1.900 | 684.000 | 1.596.000 | 2.280.000 |
| | - Đoạn Bình Cang – Cầu Ông Bộ | HDPE DN100 | 2.330 | 838.800 | 1.957.200 | 2.796.000 |
| 7 | Tuyến ống DN300 đường Trần Phú (từ Dã Tượng đến Trạm bơm tăng áp Vĩnh Nguyên) - NT | HDPE DN300 | 1.100 | 858.000 | 2.002.000 | 2.860.000 |
| 8 | Tuyến ống DN300 Đại lộ Nguyễn Tất Thành (từ ngã tư Phước Đồng đến Cầu Bình Tân) - Nam NT | HDPE DN300 | 2.430 | 1.895.400 | 4.422.600 | 6.318.000 |
| 9 | Tuyến ống DN300 nước thô Tô Hạp (Từ đập Tả Lương đến NMN Tô Hạp) | HDPE DN300 | 3.500 | 2.880.000 | 6.720.000 | 9.600.000 |

| TT | Tên hạng mục công trình | Đường kính, loại ống thay mới | Chiều dài (m) | Tổng mức đầu tư (1000đ) | | Tổng |
|----|---|-------------------------------------|------------------|-------------------------|-----------------------|-----------|
| | | | | Đối ứng | Vốn vay Quỹ Đầu tư | |
| 10 | Tuyến ống DN300 QL1A (Từ nhà máy đường Khánh Hòa đến tuyến HDPE DN200 Suối Dầu) | HDPE DN300 | 1.440 | 1.123.200 | 2.620.800 | 3.744.000 |
| 11 | Tuyến ống HDPE DN100 QL1A (bên trái tuyến Từ Cầu Ông Xuân đến ga Cây Cày) | HDPE DN100 | 1.860 | 669.600 | 1.562.400 | 2.232.000 |
| 12 | Khu dân cư Vĩnh Phú - Suối Tân (đoạn qua đường sắt -> cầu vượt QL1 Suối Tân) | HDPE DN100 | 2.000 | 913.500 | 2.131.500 | 3.045.000 |
| | | HDPE DN50 | 3.000 | | | |
| 13 | Khu dân cư thôn Cẩm Sơn, Diên Thọ | HDPE DN100 | 2.000 | 640.500 | 1.494.500 | 2.135.000 |
| | | HDPE DN50 | 1.000 | | | |
| 14 | Khu TĐC Đất Lành (Từ đường số 1 -> đường số 19 (Trường mẫu giáo) | HDPE DN200 | 468 | 1.224.000 | 2.856.000 | 4.080.000 |
| | | HDPE DN100 | 1.899 | | | |
| | | HDPE DN50 | 3.551 | | | |

Nguồn vốn cân đối 2026

Danh mục đầu tư 2026 trên là theo nhu cầu kế hoạch. Trong quá trình thực hiện Công ty căn cứ vào tình hình thực tế và nguồn vốn của Công ty để đầu tư, trong đó ưu tiên cho các hạng mục công trình cần thiết.

Lập biểu

Khánh Hòa ngày 02 tháng 01 năm 2026



Nguyễn Văn Đàm



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Năm 2025)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2025 (đã kiểm toán);
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH.

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa nhiệm kỳ 2024-2029 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (được tổ chức vào ngày 24/4/2024) bầu ra, gồm 05 thành viên (Trong đó có 01 thành viên được HĐQT bầu giữ chức danh Chủ tịch HĐQT).

- Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2024-2029:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|-----------------|---|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Vũ Văn Bình | Chủ tịch HĐQT | 24/4/2024 | |

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|----------------------|---|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Đàm | Thành viên HĐQT | 24/4/2024 | |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Quân | Thành viên HĐQT | 24/4/2024 | |
| 4 | Ông Trương Khắc Hoàn | Thành viên HĐQT không điều hành | 24/4/2024 | |
| 5 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | Thành viên HĐQT không điều hành | 24/4/2024 | |

II. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2024 - 2029) đã:

- Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.
- Điều hành hoạt động của Công ty thông qua các phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản).
- Ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Giám sát hoạt động của Ban Điều hành.
- Các hoạt động khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Cụ thể như sau:

1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 được tổ chức vào ngày 18/4/2025, tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, 58 Yersin, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 28.599.996 cổ phần.
 - Tổng số cổ đông tham dự Đại hội: 63 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 28.555.306 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Tất cả các cổ đông đều đủ điều kiện để tham dự Đại hội.
- Tại Đại hội đã thông qua các nội dung:
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch năm 2025.
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.
 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024, kế hoạch cổ tức 2025.
- Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2024, kế hoạch chi trả thù lao 2025.
- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2025.
- Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).
- Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch có tổng giá trị thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Sơn Thạnh).
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty.

2. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị điều hành hoạt động của Công ty thông qua 8 phiên họp Hội đồng quản trị (bao gồm họp trực tiếp và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản). Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và có sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).

Thành viên Hội đồng quản trị tham dự đầy đủ các phiên họp.

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp |
|-----|----------------------|--------------------------|-------------------|
| 1 | Ông Vũ Văn Bình | 08/08 | 100% |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Đàm | 08/08 | 100% |
| 3 | Ông Nguyễn Văn Quân | 08/08 | 100% |
| 4 | Ông Trương Khắc Hoàn | 08/08 | 100% |
| 5 | Ông Nguyễn Anh Tuấn | 08/08 | 100% |

3. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành 13 nghị quyết liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------|----------|-----------------|
|-----|---------------------------|------|----------|-----------------|

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 01 | 11/NQ-HĐQT | 26/02/2025 | - Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. | 100% |
| 02 | 17/NQ-HĐQT | 04/3/2025 | Thông qua chủ trương: - Tiến hành các thủ tục giao trả khu đất dự án Cải tạo nhà máy xử lý nước thị trấn Tô Hạp (hạng mục Văn phòng chi nhánh giao dịch, văn phòng làm việc, kho chứa vật tư). - Triển khai các thủ tục nhận chuyển nhượng đất, mở rộng khuôn viên nhà máy Võ Cạnh, để xây dựng thêm một cụm xử lý nước dự phòng thay thế cho cụm xử lý A đã xuống cấp. | 100% |
| 03 | 18/NQ-HĐQT | 04/3/2025 | - Thông qua kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản Quý IV/2024, năm 2024; - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản năm 2025; - Lợi nhuận phân phối năm 2024; - Kế hoạch sử dụng lao động năm 2025; - Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025; - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác theo thẩm quyền của Tổng Giám đốc và Ban điều hành. | 100% |
| 04 | 32/NQ-HĐQT | 27/3/2025 | - Thông qua nội dung thư mời và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. | 100% |
| 05 | 40/NQ-HĐQT | 30/5/2025 | Thông qua các vấn đề sau: - Kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý I năm 2025. - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý II năm 2025 (theo danh mục đã duyệt). | 100% |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|-----------|---|-----------------|
| | | | <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình dự phòng thay thế cụm xử lý A cũ xuống cấp tại nhà máy nước Võ Cạnh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. - Triển khai nâng cấp phần mềm kế toán để hạch toán tách biệt chi phí các nhà máy, hoàn thành trong quý IV/2025. | |
| 06 | 43/NQ-HĐQT | 07/6/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đề xuất của Ban điều hành tại báo cáo số 39/BC-HĐQT ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc báo cáo công tác quản lý, sử dụng hóa chất xử lý nước và đề xuất chuyển đổi PAC bột sang PAC lỏng, đồng thời chỉ định thầu cạnh tranh đối với PAC lỏng và Javel. | 100% |
| 07 | 47/NQ-HĐQT | 16/7/2025 | Chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền | 100% |
| 08 | 59/NQ-HĐQT | 11/8/2025 | <p>Thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý 2/2025, 6 tháng đầu năm 2025. - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý 3/2025 (theo danh mục đã duyệt). - Tiếp tục triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình dự phòng thay thế cụm xử lý A cũ xuống cấp tại nhà máy nước Võ Cạnh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025. - Tiếp tục sử dụng Javen để khử trùng nước nhằm đảm bảo an toàn sản xuất và an toàn cho người dân sống xung quanh nhà máy nước, | 100% |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|--|-----------------|
| | | | <p>đồng thời thống nhất phương án chuyển PAC bột sang PAC lỏng 17%.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm một Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc và Ban điều hành. | |
| 09 | 60/NQ-HĐQT | 11/8/2025 | Thông qua quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa | |
| 10 | 63/NQ-HĐQT | 10/9/2025 | Thông qua chủ trương phương án cải tạo NMN Võ Cạnh, xây dựng cụm xử lý nước công suất 40,000 m ³ / ngày đêm | |
| 11 | 74/NQ-HĐQT | 17/11/2025 | Ban hành Quy chế đấu thầu | |
| 12 | 75/NQ-HĐQT | 26/11/2025 | <p>Thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý III/2025, 9 tháng đầu năm 2025; - Kế hoạch sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản quý IV/2025 (theo danh mục đã duyệt); - Danh mục đầu tư năm 2026; - Sử dụng nước Javen khử trùng nước cho các nhà máy (Võ Cạnh, Xuân Phong). Thử nghiệm sử dụng PAC lỏng tại nhà máy Xuân Phong. Trong thời gian thử nghiệm được áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp, nếu an toàn, hiệu quả, tiếp tục triển khai tại nhà máy Võ Cạnh; - Phê duyệt mức lương cơ sở là 5.500.000 đồng/ tháng, áp dụng từ | |

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| | | | <p>01/01/2026;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thang, bảng lương của người lao động và quy chế trả lương Ban điều hành, người lao động: Hội đồng quản trị giao Ông Tổng Giám đốc phê duyệt theo thẩm quyền; - Thống nhất đề xuất điều chỉnh, cơ cấu lại mô hình tổ chức theo Báo cáo số 69/BC-HĐQT ngày 29/10/2025 của Ban Điều hành; - Thống nhất chủ trương đầu tư cải tạo thay thế tuyến ống gang DN 900 đường 23/10 (đoạn từ Cầu Dứa đến ngã ba Trần Hữu Duyệt và từ Cầu Chợ Mới – Mã Vòng) theo Báo cáo số 73/BC-HĐQT ngày 01/11/2025 của Ban Điều hành. Ban điều hành lập thủ tục đầu tư để phê duyệt theo quy định và hoàn thiện hồ sơ. - Hoàn thiện hồ sơ dự án xây dựng khu xử lý dự phòng thay thế cho khu xử lý A đã xuống cấp. - Ban Điều hành hoàn thiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 trong quý IV/2025; - Các công tác đầu tư, quản lý, điều hành khác thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành. | |
| 13 | 77/NQ-HĐQT | 31/12/2025 | Ban hành Thang lương, bảng lương đối với Ban điều hành | |

4. Thù lao của Hội đồng quản trị, tiền lương của Ban điều hành.

* Đối với thù lao:

- Tổng thù lao kế hoạch cho các thành viên HĐQT, BKS trong năm 2025 là 672 triệu đồng.

- Trong năm 2025, tổng thù lao thực hiện cho các thành viên HĐQT, BKS là 672 triệu đồng. Trong đó:

- + Chủ tịch HĐQT nhận thù lao trung bình: 7.300.000 đồng/ tháng;
- + Thành viên HĐQT nhận thù lao trung bình: 6.800.000 đồng/ tháng;
- + Trưởng Ban kiểm soát nhận thù lao trung bình: 5.500.000 đồng/ tháng;
- + TV Ban kiểm soát nhận thù lao trung bình: 5.000.000 đồng/ tháng.

*** Đối với tiền lương:**

- Tiền lương của người quản lý công ty (Tổng Giám đốc, 03 Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng) được thực hiện theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025.

- Tiền lương chi tiết của người quản lý công ty được thể hiện tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

*** Đối với tiền thưởng:**

- Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên.

5. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc.

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao; Căn cứ vào các Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty đã ban hành và giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc công ty triển khai, thực hiện trong năm 2025;

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất - kinh doanh, thi công xây lắp năm 2025.

Hội đồng quản trị đánh giá việc triển khai thực hiện các chủ trương, kế hoạch và Nghị quyết HĐQT của Ban Tổng giám đốc trong năm 2025 như sau:

- Về hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Năm 2025, công ty phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức (tình hình kinh tế, chính trị thế giới biến động khó lường, thiên tai, mưa lũ lịch sử gây gián đoạn hoạt động cấp nước, giá cả hàng hóa, nhân công biến động tăng...). Nhưng với tinh thần lao động nỗ lực, đoàn kết vượt khó của Ban điều hành, tập thể cán bộ, nhân viên công ty, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ổn định và tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2024.

Các chỉ tiêu chính phản ánh kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 được thể hiện trong bảng sau:

| - Nước tiêu thụ | Đ. vị tính Triệu m ³ | Kế hoạch 52,634 | Thực hiện 53,491 | Đạt tỷ lệ 101,6 % |
|------------------------|------------------------------------|---------------------|----------------------|----------------------|
| - Giá tổng sản lượng | Đ. vị tính Tr đồng | Kế hoạch 529.265 | Thực hiện 537.088 | Đạt tỷ lệ 101,5 % |
| Giá trị Doanh thu nước | nt | 427.000 | 448.152 | 105,0 % |
| Giá trị xây lắp | nt | 89.000 | 71.047 | |
| DT xây lắp | nt | 10.000 | 7.824 | |
| Sản lượng xây lắp | nt | 79.000 | 63.223 | |
| Khảo sát thiết kế | nt | 3.800 | 4.492 | 118,2 % |
| Doanh thu tài chính | nt | 4.500 | 5.948 | 132,2 % |

| | | | | |
|--|----|----------------|----------------|----------------|
| Thu nhập khác + DT khác | nt | 4.965 | 7.448 | 150,0 % |
| Tổng doanh thu | nt | 446.465 | 468.774 | 105,0 % |
| - Lợi nhuận trước thuế | nt | 99.000 | 99.001 | 100,0 % |
| - Lợi nhuận sau thuế | nt | 88.000 | 88.837 | 101,0 % |
| - Nộp ngân sách (ba loại thuế) | nt | 23.340 | 28.191 | 120,8 % |
| - Các khoản nộp khác (cổ tức, BHXH, các loại thuế khác...) | nt | | 139.865 | |

- Về quản lý tài chính của công ty.

Tình hình tài chính năm 2025 của công ty ổn định và minh bạch.

Báo cáo tài chính năm 2025 (sau kiểm toán) đã được lập, gửi công bố thông tin trên Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước - IDSPRO, Trang thông tin điện tử của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội - Hệ thống CIMS, website công ty: ctnkh.com.vn.

- Về công tác quản trị nội bộ công ty.

+ Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, của người lao động.

+ Công ty đã thực hiện công bố thông tin, đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định của pháp luật.

+ Đảm bảo trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông đúng thời hạn; không có khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông của công ty.

Hội đồng Quản trị đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. HĐQT đã cùng với Ban Tổng Giám đốc thảo luận, bàn bạc để đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả. Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Về đánh giá giao dịch giữa công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyế t định của ĐHĐCĐ/H ĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|---------|----------------------------------|---|--|---|---|---|--|
| 01 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây | Công ty góp 30% vốn điều | Số giấy NSH: 42015744 | 58 Yersin, phường | -Hàng tháng trong | Nghị quyết số 34/NQ- HĐQT ngày | Hợp đồng cung cấp và tiêu thụ nước sạch số |

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyế t định của ĐHĐCĐ/H ĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|---------|------------------------------------|---|---|---|---|---|--|
| | dựng Cấp thoát nước Suối Dầu | lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu; Công ty có 03 thành viên HĐQT tham gia HĐQT công ty Suối Dầu và 01 thành viên HĐQT tham gia BKS | 67, cấp lần đầu ngày 27/9/2013 , đăng ký thay đổi lần thứ 3, ngày 11/9/2024 , nơi cấp: Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Khánh Hòa | Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | năm 2025 25/7/ 2025 01/10/ 2025 30/6/ 2025 05/11/ 2025 23/12/ 2025 | 13/9/2022. | 51/2022/CTNKH -CTNSD, đơn giá 5.910 đồng/ m ³ (Giá chưa bao gồm thuế VAT). Khối lượng nước mua bán thông qua chỉ số tiêu thụ của đồng hồ tổng. Lưu lượng nước qua đồng hồ tổng trong năm 2025: 10.028.000 m ³ Giá trị giao dịch: 62.228.754.000 đồng. -Công ty nhận cổ tức bằng tiền từ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu, với số tiền: 1.800.000.000 đồng; -Công ty nhận thù lao trong năm 2025 từ Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối |

| ST T | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyế t định của ĐHĐCĐ/H ĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch |
|---------|-------------------------------------|---|--|---|---|---|---|
| | | | | | | | Dầu với số tiền 173.000.000 đồng; |
| | UBND tỉnh Khánh Hòa | Cổ đông nhà nước (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại công ty 51%) | 3382/ QĐ- UBND | 01 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa | 20/8/ 2025 25/9/ 2025 06/11/ 2025 | -Nghị quyết số 02/NQ- ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025. | -Công ty trả cổ tức 2024 cho UBND tỉnh với số tiền 24.796.197.474 đồng; -Công ty thanh toán tiền liên quan đến nhận bàn giao tài sản cho UBND tỉnh với số tiền: 4.056.357.408 đồng |
| | Công ty TNHH nước sạch REE | Cổ đông lớn (tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ tại công ty 43,88%) | 03124915 47 | 364 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh | 12/8/ 2025 14/8/ 2025 28/8/ 2025 Tháng 4,6,8,9, 12/ 2025 | -Nghị quyết số 02/NQ- ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025. | -Công ty trả cổ tức 2024 cho Công ty TNHH nước sạch REE với số tiền 21.335.952.000 đồng; -Công ty trả thù lao, chi quỹ khen thưởng HĐQT, Ban kiểm soát với số tiền: 294.259.000. |

Đánh giá:

- Như vậy, giao dịch giữa công ty và UBND tỉnh Khánh Hòa (cổ đông Nhà nước nắm giữ 51% tổng số lượng cổ phiếu) và Công ty TNHH nước sạch REE (cổ đông nắm giữ 43,88 % tổng số lượng cổ phiếu và cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS công ty) chỉ bao gồm trả cổ tức, trả tiền liên quan nhận bàn giao tài sản (cho UBND tỉnh) và trả thù lao, thưởng cho HĐQT, Ban kiểm soát;

- Giao dịch giữa công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu (Công ty góp 30% vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu và có 03 thành viên HĐQT tham gia HĐQT công ty Suối Dầu và 01 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS tham gia BKS Công ty Suối Dầu) là giao dịch mua bán nước sạch. Việc ký kết hợp đồng mua bán nước sạch đã được Ban điều hành báo cáo HĐQT và được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 34/NQ-HĐQT ngày 13/9/2022. Đồng thời việc mua bán nước sạch tuân thủ hợp đồng, Nghị quyết đã phê duyệt.

6. Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành.

- Hội đồng Quản trị tham gia họp cùng với Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc để đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, triển khai kế hoạch hàng quý, năm;

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý luôn tôn trọng và tuân thủ đúng các quy định tại Điều lệ công ty; các nguyên tắc trong quy chế phối hợp hoạt động; hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Tham gia các khóa đào tạo về công tác quản trị.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và người phụ trách quản trị đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Ngày 20/6/2025, cán bộ phòng kế toán của công ty đã tham gia Hội nghị “Tuân thủ pháp luật chứng khoán và lưu ý các sai sót trong lập Báo cáo tài chính” do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức bằng hình thức trực tuyến.

Tại Hội nghị, cán bộ tham gia đã được phổ biến quy định về công bố thông tin, về quản trị công ty và lưu ý về các sai sót trong lập và trình bày BCTC của công ty đại chúng, công ty niêm yết.

Ngày 07/11/2025, người phụ trách quản trị công ty đã tham dự Hội thảo Quản trị công ty và Hội nghị Doanh nghiệp thường niên 2025 do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức.

Đồng thời, tham dự Hội nghị phổ biến nội dung sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết thi hành do Ủy ban Chứng khoán nhà nước tổ chức tại Đà Nẵng.

Ngoài ra, thành viên HĐQT, người phụ trách quản trị, thư ký công ty thường xuyên tham gia các buổi hội thảo, hội nghị trực tuyến về quản trị công

ty, nghĩa vụ công bố thông tin do Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Chi nhánh TPHCM tổ chức.

III. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Các chỉ tiêu kế hoạch của UBND tỉnh Khánh Hòa giao cho công ty thực hiện, trong năm 2025, cơ bản các chỉ tiêu đều vượt kế hoạch. Kết quả đã được thể hiện qua các bảng số liệu. (Tổng doanh thu 468,774 tỷ, đạt 105,0% kế hoạch, tăng 5% so với 2024; lợi nhuận sau thuế 88,837 tỷ, đạt 101% kế hoạch, tăng 1,8% so với 2024; nộp ngân sách 3 loại thuế 28,191 tỷ, đạt 120,75% kế hoạch, tăng 34,24% so với 2024; tỷ lệ chi trả cổ tức 17,5%, đạt 101,9% kế hoạch, tăng 2,9% so với 2024).

- Về công tác quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất của công ty vẫn ổn định, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục, chất lượng đạt quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia theo Thông tư số 52/2024/TT-BYT.

- Mở rộng phạm vi cấp nước trên địa bàn huyện Diên Khánh, Cam Lâm, Khánh Vĩnh và vùng ven thành phố Nha Trang.

- Tình hình quản lý tài chính của công ty ổn định, lành mạnh.

- Tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Công ty có các hoạt động thiết thực thể hiện tinh thần trách nhiệm của doanh nghiệp với cộng đồng.

- Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Ban Điều hành và Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Hội đồng quản trị xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

- Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ được giao, trong năm 2025, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền thực hiện theo đúng Điều lệ và những quy định của Pháp luật.

- Ban Tổng giám đốc điều hành công ty hoạt động ổn định, tình hình tài chính lành mạnh, công ty không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến cổ đông và các đối tác của công ty.

- Đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động, cho cổ đông công ty.

- Ban Điều hành đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ do Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông giao. Hoạt động của Công ty tiếp tục duy trì hiệu quả, bảo



toàn và phát triển nguồn vốn. (Hệ số bảo toàn vốn bằng 1,07).

IV. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động của HĐQT năm 2026.

Để đạt mục tiêu đề ra trong năm 2026, Hội đồng quản trị sẽ tập trung vào những kế hoạch, định hướng sau:

1. Phối hợp, hỗ trợ Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2024 – 2029, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, trong đó tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ cấp nước, đảm bảo tăng trưởng trong hoạt động kinh doanh.

2. Đảm bảo thực hiện việc cấp nước an toàn, chất lượng ổn định; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch, góp phần đảm bảo an sinh xã hội; đảm bảo thực hiện các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước, quyền lợi cho khách hàng, cổ đông và người lao động;

3. Phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế của doanh nghiệp như: cơ sở hạ tầng, uy tín thương hiệu của doanh nghiệp, tiềm năng con người, tạo sự đồng bộ thống nhất mạnh mẽ trong sản xuất kinh doanh;

4. Nâng cao năng lực quản trị và quản lý doanh nghiệp trên cơ sở vận dụng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành: tinh gọn bộ máy, tinh gọn hệ thống quy định, quy trình để tăng năng suất, hiệu quả; thực hiện công tác đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nghiên cứu và ứng dụng công nghệ kỹ thuật 4.0 vào kinh doanh và quản trị nhằm tạo ra những đột phá mới; minh bạch thông tin, tình hình hoạt động của đơn vị;

5. Mở rộng phạm vi cấp nước, phát triển khách hàng: tiếp tục phát triển khách hàng dựa trên hạ tầng cấp nước sẵn có trên địa bàn các phường Nha Trang, Tây Nha Trang, Nam Nha Trang, Bắc Nha Trang, xã Diên Khánh, Diên Điền, Diên Lạc, Suối Hiệp, Suối Dầu, Khánh Vĩnh, Khánh Sơn;

6. Đầu tư cải tạo các tuyến ống cũ đã hết khấu hao, hay bể vỡ;

7. Tăng cường công tác kiểm tra mục đích sử dụng nước và chống thất thoát;

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng nhiệm vụ 2026, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ...

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Vũ Văn Bình



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
BAN KIỂM SOÁT**

Số: 01/BC-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
 - Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;
- Ban Kiểm soát xin báo cáo các nội dung chính như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025:

Ban kiểm soát công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 03 thành viên, trong đó :

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa : 02 thành viên

Công ty TNHH nước sạch REE : 01 thành viên

Trong năm vừa qua, ban kiểm soát đã theo dõi thực hiện Nghị quyết số: 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025 của Đại hội cổ đông và kết quả hoạt động của Ban điều hành và Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và cẩn trọng trong công tác kế toán. Xem xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán- Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát đã được mời và tham gia đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị. Thông qua các phiên họp, các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát luôn làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tính hiệu quả và cẩn trọng khi đưa ra các quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Kết quả giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa:

1. Cơ cấu vốn tính đến thời điểm 31/12/2025:

Bảng 1

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Tên tổ chức và cá nhân | Số vốn góp | Tỷ lệ nắm giữ |
|-----|------------------------------------|----------------|---------------|
| 1 | Vốn Nhà nước (UBND tỉnh Khánh Hòa) | 145,860 | 51,00 % |
| 2 | Công ty TNHH nước sạch REE | 125,505 | 43,88 % |
| 3 | Các cổ đông khác | 14,634 | 5,12 % |
| | TỔNG CỘNG | 285,999 | 100% |

2. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty:

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được Công ty TNHH Kiểm toán- Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam thực hiện và có ý kiến: “Báo cáo tài chính đính kèm được phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo tài chính năm 2025 đã thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính của Công ty. Những số liệu chính về tình hình tài chính đến ngày 31/12/2025 như sau:

Bảng 2

Đơn vị: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu tài chính | Năm 2025 | Năm 2024 | Tăng/Giảm |
|---------------------------|---------------|---------------|--------------|
| I. Tổng tài sản | 630,78 | 614,41 | 16,37 |
| 1. Tài sản ngắn hạn | 198,77 | 176,18 | 22,59 |
| 2. Tài sản dài hạn | 432,01 | 438,23 | (6,22) |
| II. Tổng nguồn vốn | 630,78 | 614,41 | 16,37 |
| 1. Nợ phải trả | 206,22 | 217,20 | (10,98) |
| 2. Vốn chủ sở hữu | 424,56 | 397,21 | 27,35 |

ĐÁNH GIÁ:

- Năm 2025, Tài sản ngắn hạn tăng 22,59 tỷ đồng và Tài sản dài hạn giảm 6,22 tỷ đồng: Do công ty giảm chi phí đầu tư vào các tuyến ống phân phối vì mạng lưới tuyến ống phân phối đã phủ kín các khu vực dân cư, bên cạnh đó việc tiếp nhận nước từ nhà máy nước Suối Dầu và nhà máy nước Sơn Thạnh đã giúp công ty đảm bảo cung cấp nước cho các khu vực dân cư đông đúc nên chi phí sản xuất nước sạch giảm đáng kể.

+ Tài sản tăng chủ yếu do tiền gửi ngắn hạn tăng.

- Vì giảm đầu tư và Công ty đã trả nợ vay nên Nợ phải trả đã giảm 10,98 tỷ đồng.

- Vốn chủ sở hữu đạt 424,56 tỷ đồng, tăng 27,35 tỷ đồng so với năm 2024, là do Quỹ đầu tư phát triển được trích từ lợi nhuận sau thuế năm 2024.

3. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

* Các chỉ tiêu kế hoạch hoàn thành vượt mức kế hoạch đã đề ra:

Bảng 3

| ST T | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện năm 2025 | Đạt tỷ lệ % so với KH | Thực hiện năm 2024 | Tỷ lệ tăng/giảm năm 2025/ 2024 |
|------------|---|-------------------|----------------------|-----------------------|--------------------------------|-----------------------|--|
| I | GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG | Trđ | 529.150 | 534.368 | 101% | 527.883 | 1% |
| 1 | Giá trị doanh thu nước máy | trđ | 427.000 | 448.152 | 105% | 418.626 | 7% |
| 2 | Giá trị xây lắp | trđ | 89.000 | 71.047 | 79,8% | 94.709 | (25%) |
| 3 | Giá trị KSTK | trđ | 3.800 | 4.492 | 118% | 4.109 | 9% |
| 4 | Doanh thu tài chính | trđ | 4.500 | 4.645 | 103% | 4.620 | - |
| 5 | Thu nhập khác | trđ | 4.850 | 6.030 | 124% | 5.817 | 4% |
| II | SẢN PHẨM CHỦ YẾU | | | | | | |
| 1 | Nước sản xuất | m3 | 61.204.480 | 60.787.500 | 99% | 57.259.279 | 6% |
| 2 | Nước tiêu thụ | m3 | 52.634.000 | 53.491.177 | 101% | 50.849.855 | 5% |
| 3 | Tỷ lệ hao hụt | % | <13 | 12,01 | - | 11,19 | - |
| III | TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC | % | 17,17 | - | - | 17 | - |
| IV | LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ | trđ | 99.000 | 99.001 | 100% | 98.420 | 101% |
| V | LỢI NHUẬN SAU THUẾ | trđ | 88.000 | 88.837 | 101% | 87.637 | 101% |
| VI | CÁC KHOẢN THUẾ NỘP NGÂN SÁCH | trđ | 23.340 | 28.191 | 121% | 20.995 | 134% |
| 1 | Thuế TNDN | trđ | 10.990 | 11.043 | 101% | 8.800 | 125% |
| 2 | Thuế GTGT DV thoát nước + GTGT | trđ | 10.500 | 15.312 | 146% | 10.320 | 148% |
| 3 | Thuế tài nguyên | trđ | 1.850 | 1.835 | 99% | 1.875 | 98% |

- Năm 2025, ngành du lịch Việt Nam đón khách nhiều nhất sau đại dịch và trong đó ngành du lịch Nha Trang - Khánh Hòa cũng đạt tỷ lệ cao, tác động tăng doanh thu nước sạch, góp phần tăng trưởng vượt kế hoạch 2025. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 87,837

tỷ đồng tương đương tăng 1,2 tỷ đồng so với năm 2024.

- Tháng 10/2025, kiểm toán Nhà nước khu vực VIII đã thực hiện kiểm toán tại Công ty và ngày 09/10/2025 đã có thông báo số: 40/TB-KV VIII “Thông báo kết quả kiểm toán tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa” với nội dung chính : Xác nhận về tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính: “... Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa tại thời điểm lập báo cáo, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng và quy định pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

4. Về lực lượng lao động, tiền lương 2025:

- Số lao động cuối năm 2025 : 325 người
- Số lao động cuối năm 2024 : 329 người
- Thực hiện các Nghị định hướng dẫn về lao động tiền lương, thù lao và tiền thưởng trong doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp cổ phần Nhà nước giữ tỷ lệ chi phối; năng suất lao động và lợi nhuận, quỹ tiền lương năm 2025 tăng nhẹ so với năm 2024.
- Các chế độ, quyền lợi của người lao động trong Công ty được thực hiện đúng theo Luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể, việc chi trả lương hàng tháng đúng hạn, các chế độ khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ.
- Thực hiện công tác đào tạo, thi nâng bậc cho CNV đúng qui định.
- Tổ chức huấn luyện, phổ biến pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho toàn thể nhân viên.
- Trong năm 2025, thông qua các cuộc đối thoại giữa người sử dụng lao động và người lao động, nhiều chế độ được cải thiện đáng ghi nhận.

5. Về hoạt động đầu tư, đổi mới thiết bị công nghệ:

*** Hoạt động đầu tư**

- Công ty góp vốn đầu tư vào Công ty CP Đầu tư xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu với tỷ lệ vốn góp 30% vốn điều lệ tương đương 24 tỷ đồng. Năm 2025 công ty đã nhận cổ tức với số tiền 1,8 tỷ đồng.

- Công tác xây dựng cơ bản:

| ST T | Công trình | ĐVT | Quý I | Quý II | Quý III | Quý IV | Năm 2025 | Năm 2024 |
|---------|----------------------|------|--------------|---------------|---------------|---------------|---------------|---------------|
| 1 | Công ty đầu tư | Tỷ đ | 7,852 | 19,733 | 23,046 | 23,289 | 63,223 | 79,184 |
| 2 | Công ty nhận thầu | Tỷ đ | 2,018 | 2,798 | 1,308 | 1,700 | 7,824 | 15,525 |
| | Tổng cộng | Tỷ đ | 9,870 | 22,531 | 24,354 | 24,989 | 71,047 | 94,709 |

- Năm 2025, mạng lưới tuyến ống phân phối đã bao phủ hết tất cả các khu dân cư, kết hợp với việc tiếp nhận nước sạch từ nhà máy nước Suối Dầu và nhà máy nước Sơn Thạnh nên công tác đầu tư XDCB giảm đáng kể.

- Năm 2025, Công ty đã phát triển thêm 4705 khách hàng mới.

*** Công tác chuyển đổi số và đảm bảo an toàn hệ thống, mạng dữ liệu :**

Năm 2025, các tổ chức, doanh nghiệp bị tổn hại do tấn công mạng chiếm tỷ lệ khá cao (52,3% - theo báo cáo nghiên cứu, khảo sát an ninh mạng tại Việt Nam), diễn biến này cho thấy các nỗ lực đầu tư cho an ninh mạng là điều cấp thiết. Các doanh nghiệp cần chuyển từ đối phó sang đầu tư bài bản, áp dụng các tiêu chuẩn an ninh mạng quốc tế và coi dữ liệu là tài sản cần bảo vệ nghiêm ngặt nhất.

- Công ty đã tuyển dụng thêm nhân lực IT, thường xuyên kiểm tra, rà soát toàn bộ máy tính mạng nội bộ.

*** Hệ thống mạng:**

+ Phân tích, thiết kế và xây dựng hệ thống có khả năng phân tích và cảnh báo sớm dựa trên file log hệ thống website. Hệ thống đã ghi nhận và ngăn chặn nhiều truy cập bất thường (các hành vi dò quét lỗ hổng) vào hệ thống mạng của công ty.

+ Thiết lập các rule cảnh báo tự động dựa trên các dấu hiệu tấn công đã được nhận diện .

* Bảo mật: Xây dựng lại kênh kết nối thanh toán online với AGRIBANK (kênh thanh toán hóa đơn chiếm tỷ lệ lớn hiện nay) theo tiêu chuẩn bảo mật cao hơn – vận hành tháng 5/2025.

*** Phần mềm:**

+ Xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh tích hợp: Website, ứng dụng di động, mạng xã hội và các hình thức tương tác trực tuyến khác.

+ Tập huấn AI tiếp thu kiến thức cơ sở, quy trình xử lý để trả lời những câu hỏi thường gặp với khách hàng.

+ Phát triển phiên bản di động cơ bản (Mobile App) nhằm cung cấp kênh tương tác tiện lợi cho khách hàng qua ứng dụng di động.

* Hệ thống SCADA: Phục vụ sản xuất và cung cấp nước sạch an toàn, liên tục và hiệu quả, phù hợp với định hướng phát triển sóng vô tuyến của chính phủ.

6. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025:

Ngày 18/04/2025, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên, các vấn đề tại Đại hội đã được các cổ đông biểu quyết với tỷ lệ

nhất trí cao và đã thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025.

*** Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 (theo bảng 3 mục II.3):**

Ban điều hành Công ty cần trọng và nỗ lực trong công tác quản lý điều hành, thể hiện qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm sau cao hơn năm trước. Báo cáo tài chính của Công ty minh bạch, rõ ràng: Các số liệu đã được đơn vị kiểm toán độc lập kiểm tra và kết luận “CHẤP NHẬN TOÀN PHẦN”.

- Giá trị tổng sản lượng năm 2025 đạt: 534,368 tỷ đồng, tăng 1,31% so với năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 88,837 tỷ đồng tương ứng tăng 1,8 % so với năm 2024.

Nguyên nhân:

+ Doanh thu nước máy tăng do hoạt động dịch vụ du lịch đã phục hồi sau đại dịch COVID-19;

+ Chi phí SXKD giảm đáng kể như: Các tài sản đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng tốt nên công ty vẫn sử dụng trong hoạt động sản xuất giúp giảm chi phí.

*** Công ty kiểm toán tài chính năm 2025:**

Theo hợp đồng số: 39/2025/HĐKT-EAFA ngày 07/6/2025 giữa Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa và Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam: “Soát xét thông tin tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/06/2025 và Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025”. Kết quả của các đợt kiểm toán và soát xét đã được công bố thông tin:

- Ngày 30/7/2025 công bố Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét và giải trình.

- Ngày 10/02/2026 công bố Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

*** Về Chi trả cổ tức hàng năm:**

+ Tình hình chi trả cổ tức hàng năm của Công ty đúng thời gian theo Luật qui định

+ Chi trả cổ tức năm 2024 cho cổ đông bằng tiền mặt theo thông báo số: 62/TB-CTN ngày 11/8/2025(ngày chi trả 29/8/2025 với tỷ lệ cổ tức 17% vốn điều lệ).

+ Cổ tức kế hoạch 2025: 17,17%, thực hiện dự kiến 17,5 %.

* Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký – Quản trị nội bộ công ty năm 2025 là: 672 triệu đồng.

III. Kết quả giám sát về công tác điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị họp định kỳ theo quý, đưa ra các Nghị quyết kịp thời để Ban

Tổng giám đốc triển khai thực hiện các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Đợt mưa lũ lịch sử tháng 11 năm 2025 đã gây thiệt hại lớn cho nhân dân trong tỉnh Khánh Hòa, cán bộ công nhân viên công ty, đồng thời ảnh hưởng nặng nề đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong giai đoạn này, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực điều hành hoạt động khôi phục sản xuất cùng với sự đoàn kết, đồng hành của cán bộ, công nhân viên từng bước vượt qua khó khăn. Ban điều hành đã thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng theo đúng Pháp luật, đúng Điều lệ hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông, nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng theo kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2025.

IV. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

1. Quan hệ phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành:

- Ban Kiểm soát giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, giám sát triển khai tổ chức thực hiện nội dung Nghị quyết của Hội đồng quản trị. Các công việc cần triển khai theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được Ban Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ, tuân thủ đúng quy định hiện hành.

- Trong năm 2025 vừa qua, Ban kiểm soát đã được mời và tham gia các phiên họp với Hội đồng quản trị, được nắm bắt kịp thời các chủ trương, kế hoạch hoạt động của Ban lãnh đạo Công ty, thuận lợi cho nhiệm vụ theo dõi việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, các công trình xây dựng cơ bản cũng như kết quả hoạt động của Ban điều hành theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị.

2. Quan hệ phối hợp giữa Ban kiểm soát với cổ đông

- Đến hiện tại, Ban Kiểm soát chưa nhận được bất kỳ khiếu nại nào bằng văn bản của cổ đông về hoạt động kinh doanh của công ty, về việc điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc. Chúng tôi đánh giá: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa trong năm 2025 là hiệu quả, công tác quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh của Ban điều hành đã được sự tín nhiệm của cổ đông.

V. Kết luận và kiến nghị

- Nghị quyết số: 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông: Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ năm 2025 giao.

- Vốn đầu tư của các cổ đông được bảo toàn.

- Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đã làm việc nghiêm túc, tập trung, cẩn trọng và nỗ lực trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện tốt, hoàn thành các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025.

- Về công tác quản lý tài chính: Minh bạch, rõ ràng, ghi nhận và phản ánh trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, từng bước tích lũy vốn để đầu tư phát triển mạng lưới một cách bền vững, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Trong đó, công tác giảm thất thoát, chống thất thu là nhiệm vụ quan trọng và lâu dài đã được Ban điều hành nỗ lực thực hiện hiệu quả trong năm 2025.

Trong thời gian tới, Ban Kiểm soát kiến nghị Công ty quan tâm một số vấn đề sau:

- Tập trung nguồn lực và nhân lực phát triển sản xuất và duy trì tỷ lệ hao hụt tốt hiện nay.
- Chú trọng đổi mới công nghệ, bắt kịp xu hướng để nâng cao chất lượng dịch vụ, trải nghiệm cho khách hàng (trả lời câu hỏi, giải quyết khiếu nại và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật...).
- Duy trì tăng trưởng và phát triển bền vững: Tiết kiệm tài nguyên, giảm ô nhiễm môi trường, giảm khí thải, chất thải.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa trong năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- ĐHĐ cổ đông;
- HĐQT;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Long

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Báo cáo Tài chính năm 2025 của công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán- Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty, mục quan hệ cổ đông), theo đúng các quy định hiện hành, với các nội dung chính sau:

Kết quả về hoạt động tài chính của công ty đã được kiểm toán:

Đơn vị: Đồng

| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2025 | Tăng/ giảm (%) |
|-----|---------------------|-----------------|-----------------|----------------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 285.999.960.000 | 285.999.960.000 | - |
| 2 | Vốn chủ sở hữu | 396.815.386.740 | 424.559.875.012 | 6,99% |
| 3 | Tổng tài sản: | 613.972.057.512 | 630.779.320.874 | 2,74% |
| | Tài sản ngắn hạn: | 175.736.397.336 | 198.768.564.586 | 13,11% |
| | - Tiền và các khoản | 6.619.633.610 | 3.726.238.278 | (43,71%) |

| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2025 | Tăng/ giảm (%) |
|-----|--|-----------------|-----------------|----------------------|
| | tương đương tiền: | | | |
| | - Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: | 99.878.796.849 | 120.717.309.200 | 20,86% |
| | - Các khoản phải thu ngắn hạn: | 45.618.441.215 | 49.825.957.934 | 9,22% |
| | - Hàng tồn kho: | 23.619.525.662 | 24.499.059.174 | 3,72% |
| | - Tài sản ngắn hạn khác: | | | |
| | Tài sản dài hạn: | 438.235.660.176 | 432.010.756.288 | (1,42%) |
| | - Tài sản cố định: | 407.013.504.692 | 392.399.815.583 | (3,59%) |
| | - Tài sản dở dang dài hạn: | 1.932.114.073 | 4.916.892.446 | 154,48% |
| | - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: | 24.000.000.000 | 24.000.000.000 | - |
| | -Tài sản dài hạn khác: | 5.290.041.411 | 10.694.048.259 | 102,15% |
| 4 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: | 436.069.641.186 | 456.408.856.886 | 4,66% |
| 5 | Các khoản giảm trừ doanh thu: | 23.487.617 | 86.166.395 | 266,86% |
| 6 | Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: | 436.046.153.569 | 456.322.690.491 | 4,65% |
| 7 | Giá vốn hàng bán: | 327.336.368.266 | 345.449.127.160 | 5,53% |
| 8 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ: | 108.709.785.303 | 110.873.563.331 | 1,99% |
| 9 | Doanh thu hoạt động tài chính: | 4.620.229.612 | 5.947.980.566 | 28,74% |
| 10 | Chi phí tài chính: | 4.004.994.014 | 5.766.104.911 | 43,97% |
| | Trong đó chi phí lãi vay: | 4.004.994.014 | 5.766.104.911 | 43,97% |
| 11 | Chi phí bán hàng: | 450.000.000 | 452.000.000 | 0,44% |
| 12 | Chi phí quản lý doanh nghiệp: | 11.479.151.113 | 12.991.465.108 | 13,17% |
| 13 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh: | 97.395.869.788 | 97.611.973.878 | 0,22% |

| STT | CHỈ TIÊU | Năm 2024 | Năm 2025 | Tăng/ giảm (%) |
|-----|---|----------------|----------------|----------------------|
| 14 | Thu nhập khác: | 5.817.410.349 | 6.502.897.974 | 11,78% |
| 15 | Chi phí khác: | 5.230.504.565 | 5.113.398.123 | (2,24%) |
| 16 | Lợi nhuận khác: | 586.905.784 | 1.389.499.851 | 136,75% |
| 17 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: | 97.982.775.572 | 99.001.473.729 | 1,04% |
| 18 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành: | 10.739.973.260 | 10.164.183.145 | (5,36%) |
| 19 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: | 87.242.802.312 | 88.837.290.584 | 1,83% |
| 20 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu: | 2.614 | 3.106 | 18,82% |

Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc công ty là ông Nguyễn Văn Đàm, đã ký phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025. Nội dung và các số liệu trong báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Báo cáo được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



VŨ VĂN BÌNH



Số: 2.1 / TTr- ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận,
Chi trả cổ tức năm 2025, Kế hoạch cổ tức năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019, Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, ...;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa như sau:

| | |
|---|-----------------------|
| * Vốn điều lệ công ty: | 285.999.960.000 đồng; |
| * Lợi nhuận sau thuế: | 88.837.290.584 đồng; |
| - Trích Quỹ Đầu tư phát triển: | 23.787.297.584 đồng; |
| + <i>Quỹ đầu tư phát triển sẽ dùng để thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (*):</i> | 22.630.241.507 đồng; |
| + <i>Quỹ đầu tư phát triển còn lại:</i> | 1.157.056.077 đồng |
| - Trích quỹ khen thưởng: | 10.000.000.000 đồng; |
| - Trích quỹ phúc lợi: | 5.000.000.000 đồng; |

- Chia cổ tức cho cổ đông: (17,5 % vốn điều lệ) 50.049.993.000 đồng;

Ghi chú:

(*): Nội dung này sẽ được chi tiết tại Tờ trình số 26/ TTr- HĐQT ngày 02/4/2026 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

2. Trên cơ sở phương án phân phối lợi nhuận năm 2025, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2025 là 17,5 % vốn Điều lệ trước khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

3. Trên cơ sở Kế hoạch sản xuất – kinh doanh và đầu tư năm 2026, Hội đồng quản trị đề xuất mức cổ tức chi trả năm 2026, dự kiến là 18% vốn Điều lệ trước khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 (tỷ lệ phát hành 25%) hoặc 14,4% vốn Điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



VŨ VĂN BÌNH

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025,
kế hoạch chi trả thù lao năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Căn cứ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025; Kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2026 của công ty,

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chi phí trả thù lao như sau:

- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025: 672.000.000 đồng.
- Quỹ thù lao thực hiện năm 2025: 672.000.000 đồng.
- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026: 672.000.000 đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
BAN KIỂM SOÁT**

Số: 02 /TTr-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa ngày 26/12/2013, sửa đổi bổ sung ngày 18/4/2025;
Căn cứ hồ sơ năng lực và thư báo giá của các công ty kiểm toán.

Ban kiểm soát công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa báo cáo việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026 như sau:

| STT | Tên công ty | Trụ sở | Gía chào hàng (Chưa thuế VAT) |
|-----|---|---|----------------------------------|
| 1 | Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam | 142 Xô Viết Nghệ Tĩnh - P.Hòa Cường – TP.Đà Nẵng | 70.000.000 d |
| 2 | Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C tại Nha Trang | Lô STH 06A.01 Đường 13 Khu đô thị Lê Hồng Phong II – P. Nam Nha Trang – T.Khánh Hòa | 70.000.000 đ |
| 3 | Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học MOORE AISC tại Đà Nẵng | Số 350 đường Hải Phòng – P.Thanh Khê – TP.Đà Nẵng | 75.000.000 đ |

Sau khi đánh giá hồ sơ năng lực và thư báo giá của 03 đơn vị trên, Ban Kiểm soát đề xuất lựa chọn **Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C tại Nha Trang** là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 cho công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Đồng thời, để đảm bảo việc báo cáo tài chính năm 2026 được kiểm toán kịp thời nếu đơn vị được lựa chọn kiểm toán ra khỏi Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước, Ban kiểm soát xin trình đơn vị thứ 2: **Công ty TNHH Kiểm toán Thẩm định giá & Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam** thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Trong trường hợp cả 02 đơn vị kiểm toán trên đều ra khỏi Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước, Ban kiểm soát xin trình đơn vị thứ 3: **Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học MOORE AISIC tại Đà Nẵng** thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2026 cho Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Trân trọng cảm ơn ./.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban



Hoàng Long

Số: 23 / TTr- HĐQT

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với bên có liên quan theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP), với các nội dung chính sau:

1. Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: Giữa công ty với công ty liên kết - Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu, đồng thời, công ty có 03 Thành viên HĐQT đồng thời là Thành viên HĐQT và 01 Thành viên HĐQT, 01 Thành viên Ban kiểm soát đồng thời là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu.

2. Nội dung hợp đồng, giao dịch: hợp đồng cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

3. Giá trị hợp đồng, giao dịch: đơn giá mua bán theo Quyết định của UBND tỉnh Khánh Hòa, sản lượng theo chỉ số đồng hồ tổng.

4. Thời hạn hợp đồng: từ ngày UBND tỉnh Khánh Hòa có Quyết định phê duyệt giá nước mới so với giá được áp dụng theo Hợp đồng cung cấp và tiêu thụ nước sạch số 51/2022/CTNKH-CTNSD, cho đến thời điểm thay đổi giá nước. Trong trường hợp đến trước thời điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2027, UBND tỉnh Khánh Hòa chưa phê duyệt giá nước mới, công ty tiếp tục thực hiện Hợp đồng số 51/2022/CTNKH-CTNSD kể trên.

5. Giao cho Ông Tổng Giám đốc (người đại diện theo pháp luật) quyết định các nội dung chi tiết của hợp đồng, giao dịch; ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế, quy định nội bộ của công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.



TỜ TRÌNH

**V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động,
Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

(Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị được đính kèm theo phụ lục.)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**

VŨ VĂN BÌNH

**PHỤ LỤC. TỔNG HỢP NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG, QUY CHẾ QUẢN TRỊ NỘI BỘ,
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Chứng khoán được hợp nhất theo văn bản số 24/VBHN-VPQH được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2025.

Ban Điều hành tổng hợp những điểm sửa đổi, bổ sung trong Điều lệ công ty 2026, Quy chế quản trị nội bộ năm 2026, Quy chế hoạt động của HĐQT năm 2026 để trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại cuộc họp; trong đó, có các điểm sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Sửa đổi điều lệ:

| STT | Điều lệ hiện hành | Điều lệ sửa đổi | Ghi chú |
|-----|---|---|---------|
| 01 | <p style="text-align: center;">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 26/12/2013; ngày 11/4/2015; ngày 26/5/2016; ngày 21/4/2018; ngày 20/4/2019, ngày 16/4/2021; ngày 25/4/2022; ngày 20/4/2023 và ngày 18/4/2025.</p> | <p style="text-align: center;">PHẦN MỞ ĐẦU</p> <p>Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 26/12/2013; ngày 11/4/2015; ngày 26/5/2016; ngày 21/4/2018; ngày 20/4/2019, ngày 16/4/2021; ngày 25/4/2022; ngày 20/4/2023; ngày 18/4/2025 và ngày 24/4/2026.</p> | |
| 02 | <p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p style="text-align: center;">....</p> <p>c) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> | <p>Điều 1. Giải thích thuật ngữ</p> <p>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p style="text-align: center;">....</p> <p>c) <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020; <i>Luật sửa đổi, bổ sung</i></p> | |

| STT | Điều lệ hiện hành | Điều lệ sửa đổi | Ghi chú |
|-----|--|--|---|
| | d) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019; | <i>Luật Doanh nghiệp</i> là Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025; d) <i>Luật Chứng khoán</i> là Luật Chứng khoán được hợp nhất theo văn bản số 24/VBHN-VPQH được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2025; | |
| 03 | Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty ... 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: 58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. | Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty ... 3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ trụ sở chính: 58 Yersin, <i>phường Tây Nha Trang</i> , tỉnh Khánh Hòa. | |
| 04 | Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài. 1. Vốn điều lệ của Công ty là 285.999.960.000 đồng (<i>Hai trăm tám mươi lăm tỷ chín trăm chín mươi chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng</i>). | Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài. 1. Vốn điều lệ của Công ty <i>theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành</i> . | Chỉ sửa đổi trong trường hợp được cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận việc tăng vốn. |
| 05 | Điều 13. Quyền của cổ đông. ... 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: ... b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và | Điều 13. Quyền của cổ đông. ... 3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau: ... b) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và | Bổ sung theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày |

| STT | Điều lệ hiện hành | Điều lệ sửa đổi | Ghi chú |
|-----|---|--|---|
| | Điều 140 Luật Doanh nghiệp; | Điều 140 Luật Doanh nghiệp; <i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.</i> | 17/6/2025 của Quốc hội. |
| 06 | Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông ... 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: ... s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; | Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông ... 2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau: ... s) Chấp thuận các giao dịch quy định tại <i>khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i> | Sửa đổi theo quy định tại khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 của Chính phủ. |
| 07 | Điều 19. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông ... 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; | Điều 19. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông ... 2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây: a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. <i>Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của công ty.</i> Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng; | Bổ sung theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025 của Quốc hội. |

| STT | Điều lệ hiện hành | Điều lệ sửa đổi | Ghi chú |
|-----|--|--|---|
| 08 | <p>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>...</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.</p> | <p>Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị.</p> <p>...</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp, <i>khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp</i>;</p> <p>....</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty <i>chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</i></p> | <p>Bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025 của Quốc hội.</p> <p>Sửa đổi theo quy định tại khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 11/9/2025</p> |
| 09 | <p>Điều 62. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 20 mục, 62 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa nhất trí thông qua ngày 18 tháng 4 năm 2025 tại Thành phố Nha Trang và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> | <p>Điều 62. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 20 mục, 62 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa nhất trí thông qua <i>ngày 24 tháng 4 năm 2026 tại phường Tây Nha Trang</i> và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> | |

2. Sửa đổi quy chế quản trị nội bộ (sửa đổi căn cứ).

| Quy chế quản trị nội bộ hiện hành | Quy chế quản trị nội bộ sửa đổi |
|---|---|
| <p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 4 năm 2025;</p> | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán được hợp nhất theo văn bản số 24/VBHN-VPQH được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2025;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 số/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026;</p> |

3. Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

| STT | Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành | Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi | Ghi chú |
|-----|---|---|---------|
| 01 | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Luật 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> | <p>Căn cứ Luật Chứng khoán được hợp nhất theo văn bản số 24/VBHN-VPQH ngày 26 tháng 02 năm 2025;;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2025;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP</p> | |

| STT | Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành | Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi | Ghi chú |
|-----|--|--|---|
| | <p><i>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i></p> <p><i>Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 25 tháng 4 năm 2022,</i></p> | <p><i>ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 24 tháng 4 năm 2026,</i></p> | |
| 02 | <p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>...</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.</p> | <p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp, <i>khoản 6 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật Doanh nghiệp;</i></p> <p>...</p> <p>3. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty <i>chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.</i></p> | <p>Bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2025 của Quốc hội.</p> <p>Sửa đổi theo quy định tại khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-</p> |

| STT | Quy chế hoạt động của HĐQT hiện hành | Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi | Ghi chú |
|-----|---|--|--|
| | | | CP sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 11/9/2025 |
| 03 | Điều 22. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 4 năm 2022 | Điều 22. Hiệu lực thi hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2026 . | |



Số: 03 / TTr- BKS

Khánh Hòa, ngày 02 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v sửa đổi, bổ sung
Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, ...;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật Doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số: 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

(Nội dung sửa đổi, bổ sung được đính kèm theo phụ lục.)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng ban

Hoàng Long



PHỤ LỤC : TỔNG HỢP NHỮNG ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số: 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;

Ban kiểm soát tổng hợp những điểm sửa đổi, bổ sung trong Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết tại cuộc họp; trong đó, có các điểm sửa đổi, bổ sung như sau:

| STT | Quy chế hiện hành | Quy chế sửa đổi | Ghi chú |
|-----|---|---|---------|
| 01 | <p><i>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i></p> | <p><i>Căn cứ Luật Chứng khoán được hợp nhất theo văn bản số 24/VBHN-VPQH được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 02 năm 2025;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2025;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 ngày 14 tháng 6 năm 2025;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;</i></p> | |

| STT | Quy chế hiện hành | Quy chế sửa đổi | Ghi chú |
|-----|--|--|---|
| | <p><i>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i></p> <p><i>Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 16 tháng 4 năm 2021,</i></p> | <p><i>Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;</i></p> <p><i>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</i></p> <p><i>Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 24 tháng 4 năm 2026,</i></p> | |
| 02 | <p>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát</p> <p>Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát.</p> | <p>Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Ban kiểm soát</p> <p>Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể <i>và các thành viên Ban kiểm soát có quyền bảo lưu ý kiến của mình.</i> Các thành viên của Ban kiểm soát chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các công việc, quyết định của Ban Kiểm soát. <i>Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban điều hành; thực hiện giám sát trên cơ sở tuân thủ pháp luật, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đảm bảo tính khách quan, trung thực, thận trọng và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và cơ quan đại diện chủ sở hữu.</i></p> | Đảm bảo nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp |

| STT | Quy chế hiện hành | Quy chế sửa đổi | Ghi chú |
|-----|---|---|---|
| 03 | <p>Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát</p> <p>...</p> <p>3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>...</p> <p>7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.</p> | <p>Điều 11. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban kiểm soát</p> <p>...</p> <p>3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông. <i>Kiểm tra việc bảo toàn, phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp, công tác giám sát đầu tư, mua sắm, dự án, góp vốn, liên doanh liên kết. Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp.</i></p> <p>...</p> <p>7. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, <i>cho ý kiến về chiến lược phát triển doanh nghiệp, các dự án đầu tư lớn, đầu tư xây dựng cơ bản, mở rộng ngành nghề, phạm vi hoạt động, kế hoạch tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức....</i></p> | <p>Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ</p> |

TỜ TRÌNH

**V/v Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2024 – 2029**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Để đảm bảo cơ cấu và hoạt động của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029:

Căn cứ Đơn từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị của ông Trương Khắc Hoàn.

Lý do: Thay đổi người đại diện của cổ đông Công ty TNHH Nước sạch REE tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 đối với ông Trương Khắc Hoàn kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029:

2.1. Số lượng và nhiệm kỳ:

- Số lượng bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị: 01 người;
- Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029;

2.2. Danh sách ứng viên:

Công ty đã đăng thông báo ứng cử, đề cử ứng viên tham gia bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị trên website Công ty và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Căn cứ Thư thông báo số 05/2026/REEWATER ngày 09/3/2026 của Công ty

TNHH Nước sạch REE (cổ đông nắm giữ 43,88% tổng số cổ phần) về việc thay thế đại diện tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách ứng viên bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029, cụ thể:

- **Ông Lục Chánh Trường**

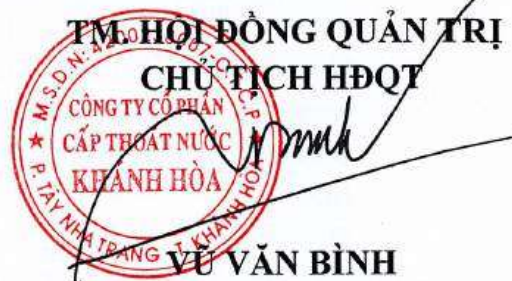
(Sơ yếu lý lịch của ứng viên đính kèm)

Ông Trường đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện của Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét!
Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.





CÔNG TY TNHH
NƯỚC SẠCH REE

Số: 05/2026/REEWATER

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2026

THƯ THÔNG BÁO

V/v: Thay thế đại diện tham gia Hội đồng quản trị
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa

Kính gửi: - **Hội đồng quản trị**
- **Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên**

Công ty TNHH Nước sạch REE (tên viết tắt: REE Water), địa chỉ đăng ký kinh doanh tại: số 364 Cộng Hoà, Phường Tân Bình, TP. HCM, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0312491547 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp lần đầu ngày 04/10/2013.

Hiện đang sở hữu: 12.550.560 cổ phần tương đương 43,88% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.

Trên cơ sở tái cấu trúc và sắp xếp lại nhân sự của Công ty TNHH Nước sạch REE, vì vậy Thư thông báo này chúng tôi thông báo đến Hội đồng quản trị, Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa: ứng cử viên REE Water đề cử để ứng cử tham gia Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029 **thay thế cho Ông Trương Khắc Hoàng đã có đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:**

Danh sách ứng cử viên tham gia ứng cử Hội đồng quản trị Công ty CP Cấp thoát nước Khánh Hòa:

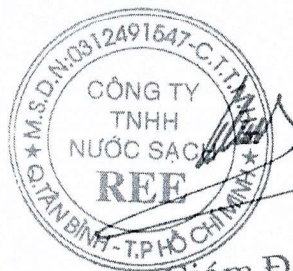
| Stt | Họ & tên ứng cử viên HĐQT | Trình độ học vấn | Chuyên ngành | Ghi chú |
|-----|------------------------------|---------------------|-----------------|-------------------------|
| 1 | Ông Lục Chánh Trường | Đại học | Cử nhân Kinh tế | Đính kèm sơ yếu lý lịch |

Trân trọng thông báo,

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu VT.

Công ty TNHH Nước sạch REE



Giám Đốc
Trương Khắc Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

| | |
|---|--|
| 1/ Họ và tên: | LỤC CHÁNH TRƯỜNG |
| 2/ Giới tính: | Nam |
| 3/ Ngày tháng năm sinh: | 01/06/1973 |
| 4/ Nơi sinh: | TP.Hồ Chí Minh |
| 5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu: | 079073006243 ngày cấp: 15/08/2022 |
| 6/ Quốc tịch: | Việt nam |
| 7/ Dân tộc: | Kinh |
| 8/ Địa chỉ thường trú: | 50/10 Ba Vân, phường Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh |
| 9/ Số điện thoại công ty: 38100017 | Số điện thoại di động: 0903701456 |
| 10/ Địa chỉ email: | truong.lc@reecorp.com |
| 11/ Trình độ chuyên môn: | Cử nhân Kinh Tế |
| 12/ Quá trình công tác: + Từ 05/1997 đến 09/2021 : + Từ 01/10/2021 đến nay : | Công tác tại Công ty CP Cơ Điện Lạnh REE Phó Giám Đốc công ty TNHH Nước sạch REE |
| 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: (giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác) | <div>1. Thành viên HĐQT Công ty CP BOO nước Thủ Đức;</div> <div>2. Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn;</div> <div>3. Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư nước Tân Hiệp;</div> <div>4. Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TK Cộg</div> |
| 14/ Tổng số CP nắm giữ 12.550.560 cổ phần, chiếm 43,88% vốn điều lệ, trong đó: | |
| + Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là | Công ty TNHH Nước sạch REE: 12.550.560 cổ phần, |

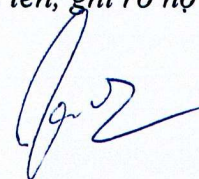
| | |
|---|--|
| cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): | chiếm 43,88% vốn điều lệ |
| + Cá nhân sở hữu: | Không cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ |
| 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có) | |
| 16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty: | Không – Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm vốn điều lệ |
| | Không – Mối quan hệ:; nắm giữ: CP, chiếm% vốn điều lệ |
| 17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty: | Không |
| 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: | Không |

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2026

Người khai

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Lục Chính Trường

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để
tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cấp thoát nước Khánh Hòa

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa
 2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 3. Mã chứng khoán: KHW
 4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
 5. Vốn điều lệ hiện tại : 285.999.960.000 đồng
 6. Tổng số cổ phiếu đã phát hành : 28.599.996 cổ phiếu
- Trong đó:
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 28.599.996 cổ phiếu
 - Tổng số cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 7.149.999 cổ phiếu
 8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 71.499.990.000 đồng
 9. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu để nâng cao năng lực tài chính và quy mô hoạt động của Công ty.



10. Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

11. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu. Thời điểm chốt danh sách cổ đông được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

12. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 25%, tương đương tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến tối đa là 71.499.990.000 đồng.

13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 04:01 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận cổ phiếu. Cứ 04 quyền nhận cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới phát hành thêm).

14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 199 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 04:01, cổ đông A được nhận $(199 \times 1/4) = 49,75$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 49 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ phần thập phân là 0,75 cổ phiếu sẽ hủy bỏ.

15. Nguồn vốn phát hành: Quỹ đầu tư phát triển theo thứ tự thực hiện sau:

- Giá trị Quỹ đầu tư phát triển lũy kế được xác định tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán: 48.869.748.493 đồng.

- Giá trị Quỹ đầu tư phát triển được trích từ việc phân phối lợi nhuận năm 2025 theo Tờ trình số 21/ TTr- ĐHĐCĐ ngày 02/4/2026 về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch cổ tức năm 2026, được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2026: 22.630.241.507 đồng.

16. Thời gian thực hiện: Sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, dự kiến thực hiện trong Quý II - IV năm 2026.

17. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: Sau khi hoàn tất đợt phát hành, ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

18. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Mục vốn điều lệ tại Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh

nghiệp tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

19. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành, cụ thể như sau:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);

- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;

- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung tại HNX số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt phát hành sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;

- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;

- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Trên đây là Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

VU VĂN BÌNH



Số: .../BB-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa
- **Trụ sở chính** : 58 Yersin, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- **Điện thoại** : 0258 3822142 **Fax:** 0258 3810740
- **Mã số doanh nghiệp** : 4200238007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp, đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 09 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 vào ngày 27 tháng 7 năm 2025.
- **Thời gian** : 07 giờ 30, ngày 24 tháng 04 năm 2026
- **Địa điểm họp** : Hội trường Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, 58 Yersin, phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

PHẦN I: THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Ông Vũ Văn Bình - Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện 30% phần vốn nhà nước tại công ty;
- Ông Nguyễn Văn Đàm - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc công ty, Người đại diện pháp luật, Người đại diện 40% phần vốn nhà nước tại công ty;
- Ông Nguyễn Văn Quân - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng, Người đại diện 30% phần vốn nhà nước tại công ty;
- Ông – Đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Nước sạch REE (nắm giữ 43,88% tổng số cổ phần);
- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ông Hoàng Long - Trưởng BKS;
- Ông Quách Vĩnh Bình - Thành viên BKS;
- Bà Nguyễn Thị Thùy Ninh - Thành viên BKS;
-
- Đại biểu tham dự gồm cổ đông/Người nhận ủy quyền của cổ đông sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

PHẦN II: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Giới thiệu ban Kiểm tra tư cách đại biểu, bao gồm:

Ông/Bà
Ông/Bà

2. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Ông/Bà ... – Chức vụ ...
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 25/3/2026, sở hữu 28.599.996 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa.
 - Cổ đông tham dự Đại hội:cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu chocổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (tính đến thời điểm 08h00 ngày 24/4/2026).

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

3. Ông/Bà ... thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

4. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

| | |
|--------------------|--------------------------------|
| Ông Vũ Văn Bình | Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội |
| Ông Nguyễn Văn Đàm | TV HĐQT |
| Ông..... | TV HĐQT |

Đại hội biểu quyết% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

5. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ban Kiểm Phiếu:

| | |
|-------------|---------------------------|
| Ông/Bà ... | Trưởng Ban kiểm phiếu |
| Ông/Bà ... | Thành viên Ban kiểm phiếu |
| Ông/Bà: ... | Thành viên Ban kiểm phiếu |

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu.

6. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Trần Thị Thu Hồng – Thư ký công ty kiêm người phụ trách quản trị nội bộ

Bà Nguyễn Thanh Hằng – Người phụ trách quản trị nội bộ

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua nhân sự Ban Thư ký.

7. Ông ... thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN III: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2025, kế hoạch 2026.

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Đàm – Tổng Giám đốc

Nội dung 02: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

Người trình bày: Ông Vũ Văn Bình – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

Người trình bày: Ông Hoàng Long – Trưởng BKS.

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

Người trình bày: Ông/Bà–

Nội dung 05: Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch cổ tức 2026.

Người trình bày: Ông/Bà–

Nội dung 06: Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao 2026.

Người trình bày: Ông/Bà–

Nội dung 07: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026.

Người trình bày: Ông/Bà–

Nội dung 08: Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).

Người trình bày: Ông/Bà–

Nội dung 9: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Người trình bày: Ông/Bà-

Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Người trình bày: Ông/Bà-

Nội dung 11: Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.

Người trình bày: Ông/Bà-

Nội dung 12: Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

Người trình bày: Ông/Bà-

PHẦN IV. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

1. Cổ đông:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Giải đáp:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Cổ đông:

.....
.....
.....
.....
.....

.....

[illegible][illegible][illegible]

.....

.....

.....

.....

PHẦN V. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Lúc giờ phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội: đại biểu, đại diện cho phiếu biểu quyết, chiếm % tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết.

Thông kê số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu không thu về:

- Tổng số phiếu phát ra: ... đại diện cho ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Trong đó:

Có 1 đại biểu (Mr.....) có 2 phiếu biểu quyết:

+ 1 phiếu biểu quyết nhận ủy quyền của Công ty TNHH Nước sạch REE bị hạn chế biểu quyết nội dung 8;

+ 1 phiếu biểu quyết nhận ủy quyền của cổ đông Trần Kim Linh không bị hạn chế biểu quyết nội dung 8.

- Tổng số phiếu thu về: ... đại diện cho ... phiếu biểu quyết, chiếm ...% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số phiếu không thu về: ... đại diện cho ... phiếu biểu quyết, chiếm% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Kế hoạch năm 2026.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: ... đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*

- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 2: Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 4: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 5: Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch cổ tức năm 2026.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 6: Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao năm 2026.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 07: Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*
- *Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*
- *Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 8: Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).

Trước tách phiếu biểu quyết.

Số tờ phiếu được biểu quyết:..... đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Trong đó:

- + *Số tờ phiếu được biểu quyết thu về..... đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*
- + *Số tờ phiếu được biểu quyết không thu về..... đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*

Số tờ phiếu không được biểu quyết:..... đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

- **Kết quả biểu quyết** (sau khi tách phiếu biểu quyết của đại biểu có lợi ích liên quan – Danh sách đính kèm):

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 9: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 10: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*
- *Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*
- *Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 10 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 11: Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.

Thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung vào thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:

- Ông/Bà (Sơ yếu lý lịch đính kèm)

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- *Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*
- *Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.*

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 11 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Nội dung 12: Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

➤ Kết quả biểu quyết:

Tổng số tờ phiếu hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết, trong đó:

- Tổng số tờ phiếu tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không tán thành: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Tổng số tờ phiếu không hợp lệ: đại diện cho: phiếu biểu quyết, chiếm:% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Như vậy, Nội dung 12 đã được thông qua với tỷ lệ% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

PHẦN VI: BẦU CỬ

1. Ông/Bà ... thay mặt Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Đại hội biểu quyết ...% nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 - 2029.

2. Công bố kết quả bầu cử

Lúc ... giờ ... phút, cổ đông tham dự Đại hội:cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu chocổ phần có quyền biểu quyết, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội nghe trình bày và bầu ứng viên với kết quả bầu cử như sau:

| Họ và tên | Vị trí ứng cử | Số phiếu bầu | Tỷ lệ bầu cử |
|-----------|---------------|--------------|--------------|
|-----------|---------------|--------------|--------------|

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

| | | |
|--|---------|--|
| | TV HĐQT | |
|--|---------|--|

PHẦN VII: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà, đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 với% số phiếu tán thành.

Biên bản nay được lập thành ... bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa

Đại hội kết thúc giờ cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA
Chủ tọa



Số:/NQ-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số/BB-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung đã được biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Kế hoạch năm 2026.
2. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.
3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.
4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
5. Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch cổ tức 2026.

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa:

| | |
|--|-----------------------|
| * Vốn điều lệ công ty: | 285.999.960.000 đồng; |
| * Lợi nhuận sau thuế: | 88.837.290.584 đồng; |
| - Chia cổ tức cho cổ đông: (17,5 % vốn điều lệ) | 50.049.993.000 đồng; |
| - Trích Quỹ Đầu tư phát triển: | 23.787.297.584 đồng; |
| + Quỹ đầu tư phát triển sẽ dùng để thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: | 22.630.241.507 đồng; |
| + Quỹ đầu tư phát triển còn lại: | 1.157.056.077 đồng; |

- Trích quỹ khen thưởng: 10.000.000.000 đồng;
- Trích quỹ phúc lợi: 5.000.000.000 đồng;

b. Mức chi trả cổ tức năm 2025 là 17,5% vốn điều lệ;

c. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2026 dự kiến là: 18% vốn Điều lệ trước khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026 (tỷ lệ phát hành 25%) hoặc 14,4% vốn Điều lệ sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

6. Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao 2026.

Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025: 672.000.000 đồng;

Quỹ thù lao thực hiện năm 2025: 672.000.000 đồng;

Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026: 672.000.000 đồng.

7. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026.

8. Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).

9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

10. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

11. Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.

12. Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

Điều 2. Ông/ Bà.....trúng cử vào Hội đồng quản trị. Thời gian hiệu lực: từ ngay sau khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 đến hết nhiệm kỳ 2024-2029.

Điều 3. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

Điều 4. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua và có hiệu lực sau khi kết thúc Đại hội./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Thư ký công ty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**

VŨ VĂN BÌNH



**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa;

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty : Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT:

- Số lượng bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị: 01 người
- Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung: Thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2024 – 2029;



1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 26 Điều lệ công ty, Điều 9 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 27 Điều lệ Công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và điểm a, b, khoản 6 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 – Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Cổ đông là cá nhân sở hữu ít nhất 05% tổng số cổ phần phổ thông. Trường hợp cổ đông sở hữu ít hơn 05% tổng số cổ phần hoặc người không phải là cổ đông thì phải có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm thực tế trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của công ty;
- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.
- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

IV. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.
- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị.

V. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*
 - Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT.
 - Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
 - Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.
 - Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
 - Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
 - ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu “X” vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
 - ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **“Số phiếu bầu”**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu, đánh dấu “X” bằng bút mực, không

ghi nội dung bằng viết chì, không gạch tên các ứng viên, Phiếu nộp trước khi Ban kiểm phiếu mở niêm phong thùng phiếu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
 - Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
 - Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
 - Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
 - Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
 - Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VI. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung Thành viên HĐQT:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu bổ sung Thành viên HĐQT bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu bổ sung Thành viên HĐQT.
- Sơ yếu lý lịch.
- Bản sao các giấy tờ sau: CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông (trường hợp cổ đông không có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 25/03/2026).

Quy chế Đề cử, Ứng cử, Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT

Người đề cử vào HĐQT phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa trước **17 giờ** ngày **19 tháng 04 năm 2026** theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa

Địa chỉ: 58 Yersin, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3822142

Fax: 0258 3819144

Trên đây là toàn bộ quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, Thư ký.

VŨ VĂN BÌNH





Mã đại biểu :

Họ và tên :



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA

THẺ BIỂU QUYẾT

Số cổ phần biểu quyết:



CỔ PHẦN

Sở hữu:



cổ phần




Nhận ủy quyền:





cổ phần

Quý đại biểu sử dụng Thẻ này để biểu quyết các vấn đề chung và phát sinh tại Đại hội

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
PHIẾU BIỂU QUYẾT

Mã đại biểu: 
Họ và tên đại biểu: 
Tổng số lượng cổ phần đại diện: 
CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

Số lượng cổ phần sở hữu:  cổ phần
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền:  cổ phần
cổ phần

Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh năm 2025, kế hoạch năm 2026.

01 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.

02 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

03 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.

04 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2025, kế hoạch cổ tức 2026.

05 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình thông qua Báo cáo quyết toán thù lao năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao 2026.

06 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2026.

07 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình thông qua việc ký kết, thực hiện hợp đồng, giao dịch với bên có liên quan (Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cấp thoát nước Suối Dầu).

08 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị nội bộ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

09 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

10 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

Tờ trình Miễn nhiệm và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị.

11 ☐ Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến
  

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2026.

12

☒ Đồng ý

☐ Không đồng ý

☐ Không có ý kiến



Ngày 24 tháng 04 năm 2026

ĐẠI BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC KHÁNH HÒA
PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Mã đại biểu :

Họ và tên đại biểu:

Số lượng cổ phần sở hữu :

cổ phần

Số lượng cổ phần nhận ủy quyền :

cổ phần

Tổng số lượng cổ phần đại diện :

cổ phần

Tổng số lượng phiếu bầu :

phiếu bầu

Tôi đồng ý Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị như sau :

| STT | Họ và tên ứng viên | Bầu dồn đều phiếu (cho các ứng viên) | Số phiếu bầu (cho các ứng viên) |
|-----|--------------------|---|------------------------------------|
| 1 | Lục Chánh Trường | <input type="checkbox"/> | |
| 2 | | <input type="checkbox"/> | |

Hướng dẫn :

- Chi bầu tối đa 01 người.
- Trường hợp số phiếu bầu cho các ứng viên ngang nhau, cổ đông chỉ cần đánh dấu "X" vào ô **Bầu dồn đều phiếu**
- Trường hợp số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác nhau, cổ đông phải ghi rõ số phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên tương ứng trong ô **Số phiếu bầu**. Cổ đông có quyền dồn tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2026

ĐẠI BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)